

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL FLC - ĐỒ LÉN HẬU LỌC  
**BẢO CÁO TÀI CHÍNH**

Chu kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã được kiểm toán bởi

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN SHAN'S TÂM VIỆT

## MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2-4
Báo cáo kiểm toán độc lập	5-6
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	7-33
<i>Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017</i>	<i>7-10</i>
<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017</i>	<i>11</i>
<i>Bản cáo lưu chayển tiếp kế năm 2017</i>	<i>12-13</i>
<i>Bản thuyết minh báo cáo tài chính năm 2017</i>	<i>14-33</i>

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Gạch Tuynel FLC - Đo Lìm Hậu Lộ Cố trình bày báo cáo của mình  
cảng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã được kiểm toán,

Khai quát về Chặng tr

Công ty Cổ phần Gạch Tuynel FLC - Đo Lìm Hậu Lộ hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 28075404931 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 20 tháng 5 năm 2016. Trong quá trình hoạt động, Công ty được cấp bổ sung 1 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 2 ngày 25 tháng 12 năm 2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp về việc thay đổi cơ cấu đóng股本.

Văn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 02: 60.000.000.000 VNĐ.

Văn điều lệ thay đổi tại thời điểm 31/12/2017: 60.000.000.000 VNĐ

Cổ đông	Vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC	11.400.000.000	19%
Bà Trần Thị Thúy	30.600.000.000	51%
Ông Nguyễn Công Nam	18.000.000.000	30%
<b>Tổng cộng</b>	<b>60.000.000.000</b>	<b>100%</b>

Trí sở hữu đóng:

Địa chỉ	Thôn Châu Tử, Xã Châu Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam
Điện thoại	0378 860 865
Mã số thuế	28 0 2 4 0 4 9 3 1

Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

- Sản xuất san phẩm chịu lửa;
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;
- Bùn boco kim loại và quặng kim loại;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
- Sản xuất sicc, thép, gang;
- Rèn, đúc, ép và cắm kim loại, huyên biếc kim loại;
- Bán lẻ đồ điện gián tiếp, gương, tivi, bàn, ghế và đồ nội thất trong tr, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đầu trong các cùm hàng chung doanh;
- Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp;
- Khai thác quặng kim loại quý hiếm;
- Xây dựng nhà cửa hộ;
- Phá đât;
- Sản xuất sản phẩm khai thác kim loại chưa được phân vào đầu. Chi tiết: sản xuất đồng cát (trữ đồng) có đường kính xi măng, đường eo thành xoắn, dây cuộp kim loại, dài xấp nắp và các chi tiết khác;

- Bản phay tảng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác;
- Ban kinh doanh bị sử dụng cụ thể để thực thi thương mại trong các sản phẩm kinh doanh;
- Cho thuê thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao, trong các cửa hàng chuyên doanh./.

#### Tính tình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tính tình tài chính từ thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ năm 2017 cùm Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính định kỳ kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 33).

#### Sự kiện quan trọng phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty không có sự kiện nào xảy ra sau ngày 31 tháng 12 năm 2017 cho đến thời điểm lập báo cáo tài chính này mà chưa được nêu ý kiến chi tiết số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

#### Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý cùm Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

#### Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ
Bà Trần Thị Thúy	Chủ tịch
Ông Nguyễn Công Nam	Uỷ viên
Ông Đỗ Văn Thắng	Uỷ viên

#### Ban Tổng giám đốc

Họ và tên	Chức vụ
Bà Trần Thị Thúy	Tổng Giám đốc
Ông Lãm Đức Toàn	Phó Tổng Giám đốc

#### Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

#### Xác nhận của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phân đoạn và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trong yếu tố với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập và trình bày Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động kinh doanh và kết quả kinh doanh hợp đồng không thể giải định riêng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động bền vững.
  - Thiết lập và thực hiện kế hoạch kiểm soát nội bộ một cách hiệu nhằm hạn chế rủi ro có thể xảy ra trong việc doanh nghiệp lừa đảo hoặc vi phạm các quy định của pháp luật.

Ban Tôn giáo Quốc gia đã ban hành các yêu cầu mới nhất khi lập Bảo tàng tôn giáo và chính xác sẽ là tuân thủ các quy định của Công ước Di sản thế giới, với mục đích chính xác là hợp lý hóa hình ảnh của Công lý và Bảo tàng tôn giáo là một phần không thể thiếu của lịch sử Việt Nam và các giá trị văn hóa tinh túng của dân tộc.

Ban Tông, Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi vi phạm lao động và các vi phạm khác.

CẨM KẾT KHÁC

Ban Tông Giám đốc, sau khi rà ringerprint Công ty không vi phạm quy định tại Thông tư số 15/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Tenth IEEE WLT 2018

中華書局影印

A circular library stamp with the text "TÂN VĂN PHÒNG" at the top and "HÀ NỘI VIỆT NAM" at the bottom, with "HANOI VIETNAM" written vertically in English in the center.

卷之三

BÁO CÁO KIỂM TOÁN BỘC LẬP

VĨ BÁO CÁO THI CHỈNH NĂM 2017

Kinh phí: Các công trình, Kế hoạch quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Gạch Tuy nhê FLC - Đô Lương Hậu Lộc

Chứng chỉ kiểm toán Báo cáo tài chính kinh doanh năm 2018 theo chuẩn mực TSCN 07 - Doanh nghiệp Sản xuất, kinh doanh hàng hóa và cung ứng dịch vụ năm 2018, số trang 07 đến trang 33, bao gồm: Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính.

Tesch thêm còn làm Tổng Giám đốc

Ban Tông - Giám đốc Công ty Cổ phần Gạch Tuyet HLC - Ông Lê Văn Hải là một chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý cho các bên tham gia Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và thành nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và danh sách nợ nần của Ban Tông - Kế toán được xác định là cần thiết để đảm bảo câu việc lập và trình bày trung thực và kiểm soát nội bộ tại Ban Tông - Kế toán là hoàn toàn tin cậy.

Trích nhiệm của Khoa Khoa viên

Trích nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tóm đánh đậm trên kết quả cùm ruồi kiểm tra. Chẳng bao giờ thực hiện công việc kiểm tra theo chế độ chuẩn mực kiểm soát Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đánh giá nghiệp vụ của lôp kiểm tra, yêu cầu lôp kiểm tra có trách nhiệm và không bao giờ được sự định sau hợp đồng về việc liên Bảo cáo tài chính của Công ty số còn só

Công việc kiểm tra bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm tra và xác sở tại, và thông minh tiến Bào cáo tài chính. Các thủ tục kiểm tra được lựa chọn dựa trên xét đánh của kiểm toán viên, bao gồm định rõ có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do giám thị hoặc năm tài. Khi thực hiện định rõ sai sót trọng yếu, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý và bảo đảm là kết quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Sau khi thực hiện kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Công ty, kiểm toán viên sẽ lập báo cáo kết quả kiểm tra, bao gồm định rõ sai sót trọng yếu, và trình cho Ban Giám đốc, Ban Tổng Giám đốc, tổng thư ký và thành viên Ban chấp hành để xem xét và phê duyệt.

Chung kinh tinh rõ ràng các hòn đảo nằm rải rác trên biển.

## BẢO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Phiếu then)

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chung tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trong yếu tố tình hình tài chính sau Công ty Cổ phần Gash Tuyenducte - Do Lên Hải Lộc tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và kinh tế cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kinh doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NIÊN TÂM VIỆT  
Phó Tổng Giám đốc



Kiểm toán viên

Nguyễn Thị Hồng Thanh  
GCNDKHNKT số: 0053-2018-124-1

Nguyễn Thị Hạnh  
GCNDKHNKT số: 1690-2018-124-1

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYỀL FLC - ĐÔ LỄ HẬU LỘC**

Địa chỉ: Thủ Chùa Tứ, Xã Chiêm Lộ, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

**BẢO CAO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**BẢNG CÂN ĐOÎ KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: V

	TÀI SẢN	Mã số	Thuộc mã	Số cuối năm	Số đầu n
<b>A - TÀI SẢN NGÂN HẠN</b>					
	160			35.811.179.117	14.176.634.
I. Tiền và các khoản trong đường sắt	110	V.1		1.761.358.433	1.029.456.
1. Tiền	111			1.761.358.433	1.029.456.
2. Các khoản tương đương tiền	112			-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120			-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121			-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122			-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123			-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130			16.212.264.290	2.153.795
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2		9.707.560.000	-
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3		4.130.190.663	710.000
3. Phai thu nội bộ ngắn hạn	133			-	-
4. Phai thu theo tiến độ và hợp đồng xây dựng	134			-	-
5. Phai thu về cho vay ngắn hạn	135			-	-
6. Phai thu ngắn hạn khác	136	V.4a		2.374.513.537	1.443.705
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137			-	-
8. Tài sản thuần chờ sử dụng	139			-	-
IV. Hàng tồn kho	140			9.751.131.379	3.955.821
1. Hàng tồn kho	141	V.5		9.751.131.379	3.955.821
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149			-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150			8.106.445.155	7.937.561.000
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6a		343.427.791	142.607
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	V.7		5.729.798.364	4.571.348.000
3. Thẻ và các khoản khác phải trả Nợ nước	153	V.8		2.033.219.000	2.323.586.000
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154			-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155			-	-

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYẾT FLC - ĐÔ LỄ NHAU LỘC

Địa chỉ: Thôn Châu Tử, Xã Chuẩn Lộc, Huyện Hố Nai, Tỉnh Đồng Nai

## BÁO CAO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo).

TÀI SẢN	Mã số	Thue minh	Số cuối năm	Số đầu
<b>B- TÀI SẢN ĐẦU HÀN</b>	200		92.536.199.867	68.376.055
1. Các khoản phải thu dài hạn	210		31.989.798	
Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	
Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	
3. Phí tài sản cố định dài hạn	214		-	
4. Phí tài sản cố định ngắn hạn	215		-	
5. Phải thu dài hạn khác	216	V.AB	31.989.798	
6. Dự phòng phải thu dài hạn khác	219		-	
<b>H. Tài sản cố định</b>	220	V.T	<b>84.391.917.895</b>	<b>63.520.890</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221		65.436.756.794	43.910.134
Nguyên giá	222		70.303.921.101	43.910.134
Giá trị hiện nay (lý kê)	223		(3.06 %) 164.306	
2. Tài sản cố định thuế tài chính	224		-	
Nguyên giá	225		-	
Giá trị hiện nay (lý kê)	226		-	
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.S	18.995.161.100	19.610.671
Nguyên giá	228		19.610.671.000	19.610.671
Giá trị hiện nay (lý kê)	229		(655.509.909)	
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	230			
Nguyên giá	231		-	
Giá trị hiện nay (lý kê)	232		-	
<b>IV. Tài sản chờ dùng dài hạn</b>	240	V.S	<b>4.635.890.574</b>	<b>38.70</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh để dùng dài hạn	241		-	
2. Chi phí xây dựng cơ bản để dùng	242		4.635.890.574	38.70
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	250		-	
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	
3. Đầu tư góp vốn vào doanh nghiệp khác	253		-	
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	260		<b>3.476.491.600</b>	<b>1.816.54</b>
1. Chi phí tra trước dài hạn	261	V.Bb	3.476.491.600	1.816.54
2. Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp	262		-	
3. Thiết bị, vật tư, phương tiện thay thế dài hạn	263		-	
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	270		<b>128.347.578.984</b>	<b>79.557.63</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYẾT FLC - BỒ LЕН HÀU LỘC**

Địa chỉ: Thủ Cầu Đżą, Xã Chà Lerrick, Huyện Lập Thạch, Tỉnh Thành Hóa

BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Chia làm 12 phần kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối tài sản (thị trường)

NGUỒN VỐN	31/12/2017 số mệnh	Thayết số mệnh	Số vốn điều khiển	Số vốn kinh khai
C- NGUỒN VỐN	300	60,996,945,997	19,000,426,978	
E. NGUỒN LỢI NHUẬN				
1. Phí và nhuận tiền ngắn hạn	310	38,530,495,997	19,488,426,978	
2. Người mua trả chậm trước ngắn hạn	311	2,546,181,124	1,472,353,700	
3. Thuê và cát khoán phải trả ngắn hạn	312	9,111	-	56,000,000
4. Phí và ngắn hạn dài	313	9,12	1,940,276,126	616,649,218
5. Chi phí phát triển ngắn hạn	314	561,158,342	468,764,000	
6. Phí và ngắn hạn dài	315	9,13	696,198,760	474,255,267
7. Phí và thuê tên đồ vật hoặc hợp đồng xây dựng	316	-	-	-
8. Doanh thu chưa thanh toán ngắn hạn	317	-	-	-
9. Phí và ngắn hạn khác	318	-	-	-
10. Vay và thuê từ chính ngân hàng	319	9,14	5,754,375	
11. Dư phòng phải trả ngắn hạn	320	9,15a	32,778,937,177	15,576,196,701
12. Quỹ khẩn thương, phích lợi	321	-	-	-
13. Quỹ hưu ẩn già	322	-	-	-
14. Chính sách mua bán tài sản phiền Chín giao:	323	-	-	-
H. Tuyết toán	330	72,426,590,000		
1. Phí và nhuận tiền dài hạn	331	-	-	-
2. Người mua trả chậm trước dài hạn	332	-	-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333	-	-	-
4. Phí và nợ và vay kinh doanh	334	-	-	-
5. Phí và nợ và dài hạn	335	-	-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	-	-	-
7. Phí và dài hạn khác	337	-	-	-
8. Vay và bộ thuế tài chính dài hạn	338	9,15b	22,426,590,000	
9. Trái phiếu chuyển đổi	339	-	-	-
10. Chứng khoán và dài	340	-	-	-
11. Thuế thu nhập hoặc tài phái và	341	-	-	-
12. Dư phòng phải trả dài hạn	342	-	-	-
13. Quỹ thuế trốn khỏi nộp và công nghệ	343	-	-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYỀL FLC - ĐÔ LẠT HÀU LỘC  
 Địa chỉ: Đường Số 10, Khu Công Nghiệp Hố Lác, Tỉnh Thanh Hoá  
 HẠO CÁO TÀI CHÍNH

chi tiết tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2017

Đơn vị tính: VNĐ

	Mã số	Tên mệnh	Năm trước	Năm trước
CHỈ THIẾU	V1.1	41.370.356.974	-	-
1. Thành thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	-	-	-
2. Chi khấu giảm trừ doanh thu	02	-	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	41.370.356.974	-	-
4. Giá vốn hàng bán	11	75.049.632.585	-	-
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	16.320.724.199	-	-
6. Doanh thu hoạt động tài chính	11	V1.3	1.532.620.440	61.3.257.674
7. Chi phí tài chính	22	V1.4	2.246.524.807	9.062.553
Trong đó: chi phí lãi vay	23	-	2.202.705.517	-
8. Chi phí bán hàng	25	V1.5	4.077.204.935	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	V1.6	2.495.454.773	23.859.032
10. Lợi nhuận thuần từ kinh doanh	30	-	9.050.086.944	590.350.089
11. Thu nhập khác	31	-	22.695	-
12. Chi phí khác	32	V1.7	315.957.425	-
13. Lợi nhuận khác	40	-	(315.934.830)	-
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	-	8.736.132.114	586.356.689
15. Chi phí thuế thu nhập nghiệp hộ/house hold	51	V1.8	1.310.017.908	116.067.718
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc tại	52	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế (tùy nhập doanh nghiệp)	60	-	6.925.114.206	464.268.871
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	V1.9	1.144	114

Lập ngày 28 tháng 2 năm 2018

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Thu Hường



Nguyễn Thị Thu Hường

Trưởng Ban

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYẾT PHƯƠC - ĐỒ LÈN HÀU LỤC**  
 Địa chỉ: Thôn Chanh Trì, Xã Cảnh Lộc, Huyện Hố Nai, Tỉnh Đồng Nai  
**BẢO CÁO TÀI CHÍNH**  
 Đến năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
 (Theo phương pháp trực tiếp)  
 Năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHI THU	Mã Thuết số mã	Năm trước	Năm này	Năm trước
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và danh thu khác	01	31,594,790,663	50,000,000	
Tiền trả cho người mua hàng hoặc cá nhân và đơn vị khác	02	(36,390,021,523)	(4,465,178,335)	
3. Tiền trả cho người lao động	03	(5,074,620,188)	(155,004,000)	
4. Tiền lãi và chi phí	04	(1,861,598,754)	-	
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	(0,300,000)	-	
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	8,251,841,227	5,995,349,447	
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(17,728,950,824)	(9,070,544,000)	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(7,054,887,399)	(7,656,076,689)	

**II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư**

1. Tiền trả để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(31,773,567,500)	(06,899,945,670)
2. Tiền thu từ thuê bao, nhận bàn trả và có đòn bẩy	22	-	-
để mua sắm dài hạn khác		-	-
3. Tiền trả cho vay, thuê đặc chủng từ người đem và khái	23	-	-
4. Tiền thu từ cho vay, ban lợt và các công cụ tự chế đem và khái	34	-	-
Thu vay		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu bất thường, góp vốn vào đơn vị khác	36	-	-
7. Tiền thu bị chia vay, cổ tức và kế thừa được chia	27	1,306,448	9,092,674

Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư

J0	(51,722,764,069)	(06,899,862,986)
----	------------------	------------------



HÀN THỦY MINH BẢO CÁO TÀI CHÍNH

LITERATURE

#### 1. ĐÁC ĐIỂM HÌNH THOÁT DỘNG CỦA CỘNG TY

- |    |   |                                  |
|----|---|----------------------------------|
| 1. | Hình thức sở hữu vốn  | Công ty cổ phần                  |
| 2. | Lĩnh vực kinh doanh   | Sản xuất công nghiệp             |
| 3. | Nghành nghề kinh doanh chính trong năm  | Sản xuất, kinh doanh gạch Tuynel |
| 4. | Tuyến bố về khả năng an sinh xã hội trên BCTC   |                                  |
|    | Số liệu BCTC năm 2017 hoàn toàn nhất quán và đảm bảo tính so sánh được với số liệu BCTC năm |                                  |

Tuyến bài về kinh mảng và sinh sống của trùm BẮC

- THEORY AND PRACTICE IN THE FIELD OF CULTURAL HERITAGE 61

WYJĘTKI W MUSZTACH

- Ký kế toán năm 2013 Công ty Bất động sản 01 (tên kí tự: BĐS) vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

1. **Cách áp dụng**  
 Công ty áp dụng Chỉ định Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014-TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các điều bổ sung đã thay thế Kế toán minh bạch do Bộ Tài chính.

3. To be held in the rule that there were 14 furlongs which did not

- Ban Tòng Giám đốc đam nau da hau thu yến cùm chín đặc sản mực sâm va chè do kec tra  
Đoanh nghiệp Vitis Bán hàng Thực Phẩm là số 2008/201/MST-ATTC ngày 22 tháng 12  
năm 2014 tại Bộ Khoa học và Công nghệ, số 100 đường Lê Văn Lương, Phường 11, Quận 10, TP  
Hồ Chí Minh trong việc kinh doanh.

### 3. Hình thức kế toán hiện đại

- CÔNG TY SẢN XUẤT THIẾT BỊ TỰ ĐỘNG HÀ NỘI

IV. CÁC CHIẾN SÁCH Kinh doanh

1. Cử số lấp Bão rào tài chính  
Bão rào tài chính thuộc lớp trinh còi số kẽ xanh đến tên (tên xác thòng) in liên quan đến các luồng tiền.  
Đơn vị Imp: thuộc cao Công ty Không trực tiếp hoặc toàn bộ tiền.
  2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản vay trong đường dây

Tiền và các khoản trang thường tiêu hao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền dùng chung và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn tối thiểu cho hiện khống, qua 1 tháng kể từ ngày mua, để chuyên mục do thám một lượng tiền xác định không có nghĩa là mone vố chuyên dài thanh toán.

Ngoài việc kêu gọi khán giả thưởng mua và phải thu khép

Các khóm phân tử thường mờ và các khóm phân tử khác được ghi nhận theo thứ tự phổ biến

Dù phòng phái tìm khoa học hay phân tích khoa học cần có các nỗ lực để qua học và xác định nó hoặc du lịch và tìm kiếm và theo dõi qui định tại Thierge, số 23/28/2009/TT-BTC ngày 17/2/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc nộp hồ sơ và xác nhận cho các khoản đầu tư tại chung, nợ nhà đầu

Lý phóng pôa thu kinh đeo đeo lấp ló rồng khôn nò phuôi thu khổ đêc cù vào tát nò apá  
hun can cùc khôn nò hec dù kiên mìn tên thát goé the say m. cù nhe nêu san

- Ông và mẹ mua nhà trả góp ban đầu thuê lại:
    - 30% giá trị đất với khoản nợ phải trả qua hạn 6 tháng đến dưới 1 năm.
    - 50% giá trị đất với khoản nợ phải trả qua hạn từ 1 năm đến 2 năm.
    - 70% giá trị đất với khoản nợ phải trả qua hạn từ 2 năm đến 3 năm.
    - 100% giá trị đất với khoản nợ phải trả qua hạn từ 2 năm trở lên.

**Nguynen lac gnhua tang ton kho**  
Hngton kho duoy yie chinh nhia xar so gnh. Giai gch hang lnh kho bao gmn ch phi min, ch phi  
nhien vnh vi et cki gnh lnh quan ung tiep khie phm sinh de ch dore hang vnh kbo o dia diem vnh  
mone thnh hnh ta.

Giai gốc hóng tím kbo được tuân theo phong pháp hàn quan và tuân theo bach toan theo phong pháp kia khai thường xuyên.

Để phòng ngừa rong kinh cho ngày tiếp sau có thể nimmer kopei song gom cua you en man en ure thuc hien duoc so vong gioi cuu bang san khe. Vong gioi dia phien khong gap hang ky khanh khe khanh dia khe theo thoi gian khac san khe san phan san khe theo qui dien tu. Thong tin so 3228/2009/TT-BTC ngày 7/7/2009 quy định kieu hoi dia phien khong gap hang ky khanh dia khe.

11

Khi tài sản có định hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế sẽ được xóa sổ và  
bất kỳ khoản tài sản nào phát sinh lý do việc mua mua kinh doanh thu nhập hay chi phí trong  
năm.

Tài sản có định hình được tái chế bao theo phương pháp thường dùng để xác định giá bán  
đóng mức định. Số tiền khác bao gồm cả lợi tức tài sản có định hình như sau:

Lợi tức tài sản có định	5% năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	1%
Bảo tàng, và thiết bị	0,5 - 1%
Phương tiện, vật liệu, máy dàn	0%
Thiết bị đang có quan trọng	1%

#### 6. Nguyễn túc ghi nhận và khấu hao TSCBVH

Tài sản có định hình bao gồm tài sản theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản có định giá bao gồm

##### Quản lý và đóng dấu

Là giấy tờ Quyết toán dùng để tái định giá số 182 tờ bản đồ số 18, bản đồ địa chính xã Chùa Lộc, Huyện Thủ Đức, tỉnh Thành Hồ theo giấy chứng nhận quyền sử hữu đất ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 328902 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 03/05/2017 với diện tích 1.18510 m<sup>2</sup>. Thời hạn sử dụng đến ngày 28/1/2046. Do có 1/4 giá tăng giá mua mìn và định rõ hành vi mua ngày 31/12/2016 với nguyên giá 79.610.657.1000 VNĐ. Quyền sử dụng đất được quản lý trong 30 năm theo thời gian giao đất.

##### 6. Nguyễn túc ghi nhận chi phí xây dựng cơ bản illo đang

Chi phí xây dựng cơ bản là chi phí đầu tư các công trình quan trọng tiếp tục để việc sử dụng nhà xưởng và lắp đặt máy móc, thiết bị chia thành thành và cheo lấp dây vong. Các tài sản đang trong quá trình xây dựng và biến đổi đang và sắp đặt không thuộc tính khai thác.

##### 7. Nguyễn túc kê toán chi phí trích trước

Chi phí trích trước, ghi nhận chi phí trước và đã phát sinh các chi phí liên quan đến việc quay hoot đóng SNNK của những lý do toàn và việc kết chuyển các khoản chi phí này vào chi phí SNNK của các kỳ kế toán sau.

##### 8. Công nghệ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian xét thời gian phân bổ không quá 02 năm.

##### 9. Chi phí tài chính

Chi phí tài chính nhà xưởng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

##### 10. Nguyễn túc kê toán Hợp phần trích

Các khoản né phải trả theo điều kiện thanh toán phải trả, điều ước phải trả, hoặc nguyên tắc phân trả và các yếu tố khác theo năm của quản lý của doanh nghiệp.

Các khoản phải trả thời gian định nghĩa của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại trước khi lập Báo cáo tài chính.

##### 11. Nguyễn túc kê toán vay và nợ phải trả thuộc tài chính

Công ty phải theo dõi chi tiết lý lùm phai trả cho các khoản vay, nợ thuê tài chính. Các khoản có thời gian trả nợ hơn 12 tháng là từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kể toán sinh bảy là vay và trả thuê tài chính dài hạn. Các khoản đáo hạn và trong vòng 12 tháng tiếp theo sau kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kể toán sinh bảy là vay và trả thuê tài chính ngắn hạn để trả kinh phí hợp đồng thuê nhà.

Đối với khoản nợ thuê tài chính, bằng số nợ thuê phải anh vào bên Cố định và khoản 3-41 là vong số tiền phải trả được tính bằng giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê hoặc giá trị hợp đồng thuê ký của tài sản thuê.

Các khoản vay, nợ bằng ngoại tệ phải quy đổi ra đồng vị tiền tệ là số vốn theo tỷ giá giao dịch như là thời điểm phát sinh:

- Khi trả nợ vay bằng ngoại tệ, Sẽ Nợ tài khoản tài, được quy đổi theo tỷ giá giao dịch kế toán thời điểm thanh toán cho từng đợt mua.

- Khi lập Báo cáo tài chính, so với các khoản vay, nợ dài hạn hàng năm sẽ phải điều chỉnh giá là theo tỷ giá giao dịch hiện tại từ thời điểm lập Báo cáo tài chính.

- Các khoản chênh lệch tỷ giá phải anh từ thời điểm lập Báo cáo tài chính vay và trả thuê tài chính bằng ngoại tệ được tính toán vào số vốn cần trả theo giá trị hợp đồng tài chính.

#### 10. Nguyên tắc quản lý phi phát tra

Các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã từng cấp cho người mua nhưng không giao dịch thanh toán và chưa trả hết do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ số xác minh khe toán, và chỉ phi trả tiền vay phải trả được ghi nhận vào chi phí trả trước.

#### 11. Nguyên tắc ghi nhận và xác sổ sách

##### a) Vốn đầu tư cần phải rõ ràng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thuế sẽ đề thao tư vào các cổ đông.

#### 12. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu

##### a) Doanh thu kinh doanh, kinh doanh phân

Doanh thu kinh doanh ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phản ánh sự mua và lợi ích biến tiền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa sau ngày sở hữu hàng hóa bị

quyền kiểm soát hàng hóa;

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;

- Công ty đã thu hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch kinh doanh;

Xác định được cho phi liên quan đến giao dịch kinh doanh.

44. *Bonny über den Fluss* 607

Danh sách phần mềm và tên bài tiểu luận quyển, ô/tác, lợi nhuận được chia và các khoản捐款 (thu).

- Có khả năng tháo lắp linh hoạt và linh hoạt
  - Đem lại được sự đánh giá cao về chất lượng

Nguyễn Văn Hán

Giai vần hùng bao tàng năm được ghi nhận phần lớn với danh hiệu văn hào trong lịch sử Việt Nam.

Đối với chi phí nguyên vật liệu trực tiếp mua sắm hoặc mua sẵn để sản xuất chung có định lượng phẩm bồi vào giá trị sản phẩm nhập khẩu. Kế toán phải tính ngay vào giá vốn hàng bán (so với số tiền đã trả trước để kinh phí) để có thể xác định hàng hóa chưa được xác định là tiêu thụ.

#### 14. Nguyễn Văn Hú берет чисто

Phan tinh dinh khon chia phu hieu dung lam chinh luu gom sac khon nhat phi kien ois khon 16  
hien quan des cae han dung, thu ne tai chinh, chi phi cho vay va vay, phi coi gap vay tien  
souoms, lieu kei, lo chuan mienong khieu ngan luc, chi phi giao diem binh chung khon, Du  
phong giao giao chiet khon kinh doanh, du phong sen thoi dan tu vao vi kieu, them lo phat  
sinh kin han ngop le, in ky giao hieu.

115. Nguyễn Văn Khoa Linh chỉ phi bùn hàng

Chi phí bán hàng phần lớn các chi phí như: tê phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hóa, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hóa mua hoặc đóng góp, chi phí ban quản lý, giao vận chuyển...

16 - Nguyên tắc và phương pháp ghi nhớ

Còn phải trả tiền để được trả lại xe mà không cần trả tiền cho thuê. Thủ thuật này là để tránh bị tố cáo là đã đưa chính xác khoán trả tiền thuê xe và trả xe.

## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL, FLC - ĐÔ LỊC HẬU LỘC

Địa chỉ: Thị trấn Cảnh Lập, Xã Cảnh Lập, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Bán cáo tài chính (tulip (bacon))

#### 17. Công ty tài chính

##### k. Tài sản tài chính

###### *Phân loại tài sản tài chính*

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải trả, tài sản tài chính sẵn sàng để bán, Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu dùng năm giao dịch kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thường qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phải sinh lời ngoài trừ các công cụ tài chính phải sinh được xác định là một hợp đồng bao lì hĩnh tài chính hoặc một công cụ phái sinh ngắn hạn rõ hiệu quả).

###### *Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phải sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được kiểm soát thị trường, nhưng giữ đến ngày đáo hạn.

###### *Các khoản cho vay và phải trả*

Các khoản cho vay và phải trả là các tài sản tài chính phải sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được kiểm soát thị trường.

###### *Tài sản tài chính sẵn sàng để bán*

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phải sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải trả.

###### *Giá trị ghi sổ bù trừ của tài sản tài chính*

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dùng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá trị mua chỉ khi phát hành công các tài sản phải sinh khác liên quan trog hợp đơn vị mua, phát hành tài sản tài chính đó.

##### ii. Ngày phải trả tài chính

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phản hồi. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

*Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh*

## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL PLC - ĐỐ LÈN HẬU LỘC

Địa chỉ: Thủ Chữ Tử, Xã Châu Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

### ĐÀO CAO TÀI CHÍNH

Chủ điểm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (bản theo)

Ngoài phần tra tài chính được phản ánh là tài sản và tài sản trang bị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được nộp vào nhom phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Ngoài phần tra tài chính được phản ánh là tài sản trang bị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được nộp vào nhom phản ánh

- Được phân hành hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích mua lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công ty tài chính phải xác định (ngay từ) trước các công cụ tài chính phải sinh được xác định là mục hợp đồng bao bì ban tài chính hoặc một công cụ phong ngầm rủi ro hiệu quả;

Các khoản nợ phải trả (kết chính) được xác định theo giá trị phản hó

Nợ phải trả tài chính thay đổi xác định theo giá trị phản hó được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nó phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phản hồi tuy kế toán theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chính lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị điều hợp, trừ đi các khoản giảm trừ trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phản hó của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phản hó thu nhập lãi hoặc chí phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính về chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời của kiêm của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, то và giá trị ghi số hiện tại thanh toán nợ phải trả tài chính.

Ghi rõ ghi rõ hơn đối với *phiên trái tài chính*

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chí phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ túi chính đó.

#### III. Công cụ vốn và sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

#### 18. Bản lề quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hợp đồng. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung. Trong việc xem xét mối quan hệ các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được tính bảy ở thuyết minh số VII.2

Tác giả và tác phẩm

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản	646.226.211	506.765.356
Tiền gửi ngắn hạn không kỳ hạn	1.115.012.222	462.691.541
Công	1.761.339.433	1.029.456.909

### 2. Phai thu ngan han cua khach hang

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phai thu cua kien dieu quyen</i>	9.423.860.000	
Công ty cổ phần xây dựng FLC Faros	9.423.860.000	
<i>Phai thu cua khach hang khac</i>	283.700.000	
Các khách hàng khác	283.700.000	
<b>Tổng</b>	<b>9.707.560.000</b>	

卷之三

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại XNK Nhất Minh	2.717.845.000	4.10.000.000
Công ty Cổ phần Tu ván và Đầu tư Thái Thành	260.000.000	
Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng và Vật liệu Hà Nội	699.388.000	
Công ty TNHH Tu ván và Đầu tư Xây dựng Gia Huy		250.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Hoàng Thành Invest Vốn trước cho người bên ngoài	249.997.663	202.960.000
<b>Chung</b>	<b>4.139.198.663</b>	<b>50.000.000</b>
		<b>710.600.000</b>

#### 4. Các khoản phải thu khác

Phí thu ngân hàng khác	Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá trị	Đơn vị
Phí tài khoản thanh toán quản lý	579.616.000	-
Bà Tròn Thị Thuỷ (*)	579.610.000	-
Phí thu các đối tượng khác	1.794.911.537	1.443.795.000
Tổng cộng	1.056.913.537	1.443.795.000
Lạm ứng có sẵn	100.000.000	-
Phí thu khác	38.000.000	-
		1.443.795.000

(\*) Là khái niệm thuần túy hợp đồng hợp tác đầu tư chung kinh doanh, số liệu cuối kỳ là giá trị min

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL FLC - ĐO LÊN HẬU LỘC

Địa chỉ: Thủ Châu Tú, Nà Chùa Lộc, Huyện Hồi Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

BẢO CAO TÀI CHÍNH

Clip báo cáo tài chính tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tập trung)

b) Phí thu đầu tư kho

	Số cuối năm	Dự phòng	Số đầu năm	Dự phòng
	Giá trị		Giá trị	
Ký cuảc, ký quỹ	31.989.798	-	-	-
Cộng	31.989.798	-	-	-
<b>5. Hàng tồn kho</b>				
	Số cuối năm	Dự phòng	Số đầu năm	Dự phòng
	Giá gốc		Giá gốc	
Nguyên liệu, vật liệu	1.709.355.084	-	2.977.646.862	-
Công cụ, dụng cụ	72.104.343	-	-	-
Thành phẩm	1.949.671.882	-	978.174.719	-
Cộng	9.731.131.329	-	3.955.821.581	-

6. Chi phí trả trước

a) Chi phí trả trước ngắn hạn

Là các công cụ, dụng cụ xuất dùng.

b) Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí quyền khai thác đất, phi tần ván	2.539.359.446	1.488.568.184
Công cụ dùng cũ	853.038.862	204.698.380
Các chi phí trả trước dài hạn khác	103.193.292	123.278.255
Cộng	3.476.491.600	1.816.544.819

7. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, trogn đám	Thiết bị, dụng tư quân sự	Công
Nguyên giá					
Số đầu năm	7.833.953.261	36.076.185.183	-	-	43.910.130
Tăng do mua sắm mới	-	2.527.665.455	300.000.000	-	2.827.665
Tăng do đầu tư XDCB	4.811.052.550	18.887.228.268	-	-	-
Tổn thành	12.645.005.831	57.491.078.906	300.000.000	67.836.364	70.503.921
Số cuối năm	12.016.914.119	53.056.788.930	200.000.000	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	(6.235.091.712)	(4.434.289.976)	-	(4.782.618)	(5.067.164)
Khai hao trong năm	(4.628.693.712)	(4.434.289.976)	-	(4.782.618)	(5.067.164)
Số cuối năm	12.016.914.119	53.056.788.930	200.000.000	63.053.746	65.436.754

Nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản cố định hữu hình vào thời điểm cuối năm thay đổi là 1.396.957.254 VNĐ và 9.979.602.762 VNĐ do được tháo dỡ để làm bắc cầu cát khoan vay tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân - Chi nhánh Hà Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL PLC - ĐÔI LỀN HÀU LỘC

Địa chỉ: Thị trấn Chơn Trì, Xã Châu Lập, Huyện Mùa Lập, Tỉnh Thanh Hóa

BẢO CAO TÀI CHÍNH

Cho sản tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8. Tài sản cố định và hạch

Là giá trị Quyền sử dụng đất tại thời điểm số 182 là bản đồ số 18, bản đồ địa chính xã Chĩnh Lộc, Huyện Hữu Lộc, tỉnh Thanh Hóa theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gồm lô số đất số CH 3126912 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 05/05/2007 với diện tích 118510 m<sup>2</sup>. Thời hạn sử dụng đất ngày 28/11/2045. Đem về giá trị tài sản cố định với giá trị mua vào ngày 31/12/2016 với nguyên giá 19.610.671.000 VND. Quyết định đầu tư được khai báo hình thức vào ngày 31/12/2016 với nguyên giá 19.610.671.000 VND. Tài sản cố định trong năm phát sinh:

	Hao mòn lợp	Kết	Giá trị còn lại
Nguyên giá	kết		
Số đầu năm	19.610.671.000	-	19.610.671.000
Tăng do mua sắm mới	-	-	-
Khấu hao trong năm	-	655.509.900	(655.509.900)
Số cuối năm	<b>19.610.671.000</b>	<b>655.509.900</b>	<b>18.955.161.100</b>

Tài sản cố định và hạch đã được liệt kê chi tiết sau đây tại Nguồn hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hà Nam.

9. Chi phí xây dựng cơ bản đã dùng

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Số cuối năm
Dự án nhà máy sinh sản gạch	38.701.500	28.363.216.256	(23.766.117.182)	4.635.800.574
Công	<b>38.701.500</b>	<b>28.363.216.256</b>	<b>(23.766.117.182)</b>	<b>4.635.800.574</b>

10. Phí trả ngoài hàn ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Kinh doanh than Thanh Hóa	1.059.856.283	
Công ty THHH Thương Đầu Phát	668.910.455	613.724.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Hoing Thành Invest	-	500.000.000
Công ty TNHH Thương Mại Khoáng sản dầu khí TH	306.150.000	-
Công ty TNHH công khai và xây dựng Hải Nam	161.230.000	-
Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại XNK Nhât Michi	-	569.646.000
Các đối tác cung cấp khác	328.024.386	188.985.700
Công	<b>2.546.181.124</b>	<b>1.872.555.700</b>

11. Nguồn mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần vận tải XDTM Hải Hà	-	50.000.000
Công	-	50.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL FLC - ĐÔ LỊC HẬU LỘC

Địa chỉ: Thị trấn Chàm, Xã Chàm Lộc, Huyện Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng

LÀO CÁO TÀI CHÍNH

Chủ nhôm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản quyết định Bkst cho tài chính (tiếp theo)

**12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	Số dư đầu năm	Số phát sinh trong năm	Số cuối năm
	Phải nộp	Phai thu	Phai nộp
Thuế thu nhập doanh nghiệp	- 116.067.218	- 1.810.017.908	16.300.000 1.009.785.126
Thuế thu nhập cá nhân	-	44.948.000	14.857.000 30.091.000
Thuế tài nguyên	367.326.000	- 1.533.663.000	1.900.989.000
Thuế nhà đất	-	19.534.126	19.554.150
Tiền thuê đất (*)	- 2.373.569.000	280.340.000	- 2.033.219.00
Phi bảo vệ môi trường	- 163.256.000	400.400.000	363.256.000 400.000
Các loại thuế khác	-	3.000.000	3.000.000
Phi, lệ phí, và các khoản phải nộp khác	-	867.711.438	867.711.438
<b>Cộng</b>	<b>646.649.218</b>	<b>2.323.569.000</b>	<b>4.969.644.496</b> <b>3.385.667.588</b> <b>1.940.276.126</b> <b>2.033.219.00</b>

(\*) Là khoản tiền quyền sử dụng đất được giao sẽ được Nhà nước bù trả vào tiền thuế đất phải nộp trong 08 năm kể từ 01/01/2017.

**Thuế giá trị gia tăng**

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

**Thế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty là nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

**Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

**13. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	Số cuối năm
Chi phí tài sản phải trả	541.194.763
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	155.000.000
<b>Cộng</b>	<b>696.194.763</b>

**14. Phí trả ngắn hạn khác**

	Số cuối năm
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	5.754.375
<b>Cộng</b>	<b>5.754.375</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL, PLC - BỘ LỀN HẬU LỘC

Địa chỉ: Thủ Chân Tử, xã Châu Lộc, Huyện Thủ Lộc, Tỉnh Thành Hồ Chí Minh

BẢO CAO TÀI CHÍNH

Cho idm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Báo cáo kết minh Báo cáo tài chính tiếp theo)

15. Vay và nợ thuê tài chính

a) Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
	Số có khả năng trả nợ	Số có khả năng trả nợ
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn phải trả các khoản R&D	26,364,927,177	26,364,927,177
Vay ngắn hạn thành viên Hội đồng quản trị	26,364,927,177	26,364,927,177
Vay Ông Đầu Quốc Trung	4,400,000,000	4,400,000,000
Vay Bà Nguyễn Thị Hồng Mai	2,680,000,000	2,000,000,000
Vay Bà Trần Thị Thủy	19,964,927,177	19,964,927,177
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn phải trả các khoản khác	-	-
Vay dài hạn đến hạn trả	-	-
Vay Ngân hàng TMCP Quốc Dân Cử nhân Hà Nam	6,414,000,000	-
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	-	-
Vay Công ty TNHH Đầu tư Tài Chính Hanico (J)	-	-
<b>Cộng</b>	<b>32,778,927,177</b>	<b>32,778,927,177</b>
	<b>45,576,396,793</b>	<b>45,576,396,793</b>

(1) Khách Vay Công ty TNHH Đầu Tư Tài Chính Hanico để đầu tư xây dựng nhà máy gạch Taynel tại xã Châu Lộc huyện Thủ Lộc, Tỉnh Thành Hồ Chí Minh với lãi suất 11% năm, thời hạn vay là 12 tháng.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn như sau:

Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn	Số tiền vay dù trả trong năm	Số cuối nă
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	7,000,000,000	-	-	(7,000,000,000)
Vay ngắn hạn các cá nhân	8,576,396,793	34,116,505,084	-	(46,327,974,700)
Vay dài hạn đến hạn trả	-	6,414,000,000	-	26,364,927,
	<b>15,576,396,793</b>	<b>34,116,505,084</b>	<b>6,414,000,000</b>	<b>6,414,000,</b>
			<b>(25,327,974,700)</b>	<b>32,778,927,</b>

14

Trò chơi đánh bài trực tuyến 31 tháng 12 năm 2017

XIN THUYẾT MINH HÀN CẨM THỊ CHÍNH (tiếp theo)

Ví dụ: **Ví dụ về thuế tài chính dài hạn**  
Là khoản vay dài hạnNgân hàng TMCP Quân đội-Chí nhánh Hà Nam.Chi tiết phát sinh trong

Năm này	Số liệu năm
31.640.000.000	Số tiền vay phát sinh
(2.391.500.000)	Số tiền vay đã trả
(6.414.000.000)	Kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn
<u>22.426.500.000</u>	Số cuối năm

K-Means Way with the Help of the Time Thicp

- Hợp đồng cấp tín dụng số 2706.17.770.3089259 TD ngày 08/02/2017 số tiền vay 15.590.000.000 VNĐ. Mục đích vay cho vay bù đắp và tài trợ vốn để thực hiện đầu tư mày mò thiết bị đáy biển tại khu vực biển vịnh Bắc Bộ.

- Hợp đồng cho vay số 131074/17/770-36898759-TD ngày 09/08/2017 số tiền vay 15.700.000.000 VNĐ. Mức đòn bẩy và tài trợ vốn để thực hiện đầu tư giải đoạn 1- đập an Nhả mực nước Tuyenn FL-C- Đò Lzeń Hồn 1.0c, thời hạn vay 5 năm, lãi suất thنا tối thiểu theo quy định tại văn bản cam kết, lãi suất trả theo từng kỳ cách nhau 6 tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trung bình. Nợ vay trả theo từng kỳ cách nhau 6 tháng, vốn vay trả theo từng kỳ cách nhau 6 tháng. Thời hạn trả nợ gốc và lãi trả theo từng kỳ cách nhau 6 tháng. Khoản vay được cầm cố bằng Quyền thuê đất và tài sản hộ kinh doanh số 1482/2 số 18, ban đỏ địa chính xã Chùa Lộc, huyện Hầu Lộc, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận số CH 326902 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 05/05/2017 thuộc chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Cây Thị Tuyenn FL-C-Đò Lzeń Hồn 1.0c. Tổng giá trị tài sản thế chấp 29.905.790.500 theo biên bản xác định giá trị tài sản đảm bảo số BMQTQ/TBDDN-4/MHTTSDB/77-QJ.

LITERATURE

Bản đồ biến động của vòi rò số hổ

Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chênh phần phôi	Còn
60,000,000,000	-	60,000,000,000
-	464,268,871	464,268,871
60,000,000,000	464,268,871	60,464,268,871
60,000,000,000	464,268,871	60,464,268,871
60,000,000,000	6,926,114,276	6,926,114,276
60,000,000,000	7,391,283,077	67,390,383,077

Số dư đầu năm trước:

Tăng vốn trong năm trước

Lợi nhuận trong năm trước

Số dư cuối năm trước

Số dư đầu năm này

Lợi nhuận trong năm này

Số dư cuối năm này

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL FLC - ĐÔ LỊCH HẬU LỘC

Địa chỉ: Thị trấn Chùa Trò, Xã Chùa Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

BAO CAO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính định kỳ theo

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC	11.400.000.000	11.400.000.000
Ông Lê Trung Kiên	-	15.000.000.000
Bà Trần Thị Thúy	30.600.000.000	15.600.000.000
Ông Trần Quốc Trung	-	12.000.000.000
Bà Nguyễn Thị Hằng Mui	-	6.000.000.000
Ông Nguyễn Công Nam	18.000.000.000	-
Cổ đông	<b>60.000.000.000</b>	<b>60.000.000.000</b>

c) Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đang ký phát hành	6.000.000	6.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành:	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VNĐ

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL FLC - ĐÒ LỀN HẬU LỘC

Địa chỉ: Thành Phố Thủ Đức, Số Chùa Lộ, Phường Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh

BẢO CAO TÀI CHÍNH

Chủ biên tài chính kí thiệp ngày 31 tháng 12 năm 2017  
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

	Danh thu	Danh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các đơn vị kinh doanh	Năm nay	Năm trước
1.	<b>Doanh thu kinh doanh và cung cấp dịch vụ</b>			
		Năm nay	Năm trước	
	Doanh thu bán thành phẩm	41.370.356.974		
	Công	41.370.356.974		
	<b>Danh thu kinh doanh và cung cấp dịch vụ cho các đơn vị kinh doanh</b>			
		Năm nay	Năm trước	
2.	<b>Giá vốn hàng bán</b>			
		Năm nay	Năm trước	
	Giá vốn thành phẩm đã bán	25.049.632.855	9.047.674	
	Công	25.049.632.855	604.165.900	
3.	<b>Doanh thu hoạt động tài chính</b>			
		Năm nay	Năm trước	
	Lãi tiền gửi không ký hạn	1.306.440	43.729.300	
	Lãi ủy thác đầu tư chứng khoán	1.511.320.000	2.246.524.807	
	Công	1.512.626.440	613.257.674	
4.	<b>Chi phí tài chính</b>			
		Năm nay	Năm trước	
	Chi phí lãi vay	2.202.795.507	9.062.553	
	Chi phí khác	43.729.300	9.062.553	
	Công	2.246.524.807	613.257.674	
5.	<b>Chi phí bán hàng</b>			
		Năm nay	Năm trước	
	Chi phí cho nhân viên	1.373.515.700		
	Chi phí vận chuyển	2.703.788.335		
	Công	4.077.304.035		
6.	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>			
		Năm nay	Năm trước	
	Chi phí cho nhân viên	741.244.292		
	Chi phí vật liệu quản lý	76.216.998		
	Chi phí đồ dùng văn phòng	78.484.286		
	Chi phí khấu hao tài sản cố định	660.292.518		
	Thue, phí và lệ phí	384.813.783		
	Các chi phí khác	518.402.896	23.859.032	
	Công	2.459.454.773	23.859.032	

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL FLC - ĐÔ LỄ HẬU LỘC

Địa chỉ: Thị trấn Chà Tú, Xã Chà Lops, Huyện Lôi Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chủ năn tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017  
Hình thức minh Báo cáo tài chính (kiểm tra)

### 7. Chi phí khác

	Năm trước	Năm trước
Thuế hố phạt, bị tuy thu	76.361.923	
Các chi phí khác	237.595.502	
<b>Tổng</b>	<b>314.957.425</b>	

### 8. Chi phí thuế TNDN hiện hành

Thái thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được đại tính như sau:

	Năm trước	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.736.132.114	
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chẵn thuế nhập	313.957.425	
- Các khoản điều chỉnh tăng	313.957.425	
Phí chậm nộp, phạt vi phạm hành chính	76.361.923	
Các khoản không hợp lệ	237.595.502	
- Các khoản điều chỉnh giảm		
Thu nhập chịu thuế	9.050.080.539	
Thu nhập được miễn thuế		
Thu nhập thuế	9.050.080.539	
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	1.810.017.908	
<i>Biểu chính thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp các chế độ, năm trước</i>		
Tổng Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	<b>1.810.017.908</b>	<b>1.16.067.218</b>

### 10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm trước	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.926.114.206	4.64.268.871
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông		
Lợi nhuận tính lãi cổ phần trên cổ phiếu	6.926.114.206	4.64.268.871
Số lượng bình quân giá quyền và cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	6.000.000	4.047.069
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<b>1.154</b>	<b>1.15</b>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:		
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	6.000.000	
Änh hưởng của phát hành cổ phiếu trong năm		
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	<b>6.000.000</b>	<b>4.047.069</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL PLC - ĐỐ LÈN HẬU LỘC  
Địa chỉ: Thị trấn Chùa Trù, Xã Chùa Lộc, Huyện Hòn Lộ, Tỉnh Thanh Hóa

BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017  
Bản thuyết minh Bốn chữ bài chính (tiếp theo)

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÁY TRONG BẢO CÁO LƯU CHUYÊN TIỀN TẾ

1. Các giao dịch không thường

Trong năm Doanh nghiệp phát sinh các giao dịch không hàng tiền mua sắm

	Năm nay
Bút trừ công nợ phải thu - phải trả	1.155.082.617

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Những sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm  
Khủng có sự kiện nào phải sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính,

2. Thông tin về các bên liên quan

Các bên liên quan với Doanh nghiệp bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

A. Giao dịch và sở hữu với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mới thiết trong già dinh các thành viên quản lý chủ chốt.

Ghi nhận với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các nghiệp vụ phát sinh chính trong năm giữa Công ty và các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tạm ứng	217.530.139	3.300.000.000
Hỗn ứng	150.276.139	3.300.000.000
Vay thành viên HDQT	34.116.515.084	14.006.396.793
Trả tiền vay thành viên HDQT	16.327.974.700	5.430.000.000
Ủy thác đầu tư chứng khoán cho thành viên HDQT	10.350.000.000	2.000.000.000
Nhận lại tiền ủy thác đầu tư chứng khoán	9.770.400.000	2.000.000.000
Nhận lại hợp đồng ủy thác đầu tư	1.511.320.000	604.165.000

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các thành viên quản lý chủ chốt

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ của các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại thuyết minh số V.4, V.13.

Thu nhập thành viên Ban Lãnh đạo

	Năm nay	Năm trước
Tiền lương, thù đồng	369.431.008	124.063.000

Thưởng hối đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL FLC - ĐÔ LỊCH HẬU LỘC

Bis: Thủ Chữ Tiết, Xã Châu Lộc, Huyện Hồi Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cao nhất kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (djęp theo)

B. Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Doanh nghiệp bao gồm: các công ty con, các công ty liên kết, các sở kinh doanh đồng kiểm soát, các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở Doanh nghiệp và các thành viên trực tiếp trong gia đình của họ, các doanh nghiệp do các nhân viên quản lý, chủ chốt và các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết của Doanh nghiệp và các thành viên mặt thân trong gia đình của họ.

Các bên liên quan khác với Doanh nghiệp gồm:

Bên liên quan khác

Công ty Cổ phần tập đoàn FLC

Công ty Cổ phần xây dựng FLC Faros

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các nghiệp vụ chính phát sinh trong năm 2017 (Công ty với các bên liên quan khác như sau):

	Mỗi quan hệ	Năm trước
1.	Các đồng góp vốn	29.227.511.506/-
	Công ty cùng lập đoàn	19.803.651.506/-
2.		
3.	Chí phí lãi vay vốn hưu	Năm trước
	Chi phí lãi vay vốn hưu cho собственник	278.055.267/-
	Khấu trừ vay riêng biệt	278.055.267/-
4.	Rút ro tín dụng	Năm trước

Rút ro tín dụng là rút ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến rủi ro tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (tỷ mỉn đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tỷ mỉn gửi ngân hàng, cho vay và các công ty tài chính).

Phai trả khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mờ thứ tín dụng đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính và nhân viên kế toán công no thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đảm bảo thu hồi. Trên cơ sở này và khuyến nghị của Ban Giám đốc Công ty liên quan đến nhiệm vụ khách hàng nên rủi ro tín dụng không tiếp tục trong vào mục khách hàng nhất định.

Trả gửi ngắn hạn

Phần lớn tiền gửi ngắn hạn của Công ty được giải tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam.

Công ty nhận thấy mức độ rủi ro trung rủi ro là đúng đối với tiền gửi ngắn hạn là thấp.

5.

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiên tai.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn khác nhau.

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL FLC - ĐỒ LÉN HẦU LỘC

Địa chỉ: Thành Phố Thủ Đức, Xã Xuân La, Quận Huyện Huyện Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh

ĐĂNG KÝ TẠO CHỦ KHỐI

Còn nem tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Ban cho tài chính (tiếp theo)

Công ty quản lý rủi ro thành khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản thương đương tiền mặt hợp và các khoản vay ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về hướng xem.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khía cạnh như sau:

Số cuối năm	Từ 1 năm trở xuống	Từ 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Công
Vay và nợ	23.278.927.177	22.426.500.000		55.205.427.177
Phí trả người bán	2.546.181.124	-	-	2.546.181.124
Các khoản phải trả khác	1.265.111.480	-	-	1.265.111.480
<b>Công</b>	<b>36.990.219.781</b>	<b>22.426.500.000</b>		<b>59.016.719.781</b>

Số đầu năm	Vay và nợ	Giá trị số sách	Số cuối năm	Số đầu năm	Giá trị hợp lý
	15.576.395.793	-	-	15.576.396.793	
Phí trả người bán	1.872.355.700	-	-	1.872.355.700	
Các khoản phải trả khác	943.019.267	-	-	943.019.267	
<b>Công</b>	<b>18.391.771.760</b>				<b>18.391.771.760</b>

Công ty cho rằng mức độ lấp trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đầu tư.

## 6. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

Tài sản tài chính	Tiền và các khoản tương đương tiền	Giá trị số sách	Số đầu năm	Số đầu năm	Giá trị hợp lý
Phát thu khách hàng	1.761.338.433	1.029.456.909	1.761.338.433	1.029.456.909	
Các khoản phải trả khác	9.307.560.000	-	9.707.500.000	-	
<b>Công</b>	<b>2.406.501.333</b>	<b>1.443.795.000</b>	<b>2.406.503.333</b>	<b>1.441.795.000</b>	<b>2.473.251.909</b>

## Nợ phải trả tài chính

Tài sản tài chính	Tiền và nợ	Giá trị số sách	Số đầu năm	Số đầu năm	Giá trị hợp lý
Phí trả người bán	2.546.181.124	1.872.355.700	2.546.181.124	1.872.355.700	
Các khoản phải trả khác	1.265.111.480	943.019.267	1.265.111.480	943.019.267	
<b>Công</b>	<b>36.990.219.781</b>	<b>18.391.771.760</b>	<b>59.016.719.781</b>	<b>18.391.771.760</b>	

Giá trị hợp lý cùm các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phân ánh theo giá trị mua công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch biến tài giá trị các bên có thể đã hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và tiêu định sau để xác định giá trị hợp lý:

- Giá trị hợp lý của tiền mặt, tiền gửi ngắn hạn ngắn hạn, các khoản phải trả khách hàng, phải trả người bán và nợ phải trả ngắn hạn khác tương đương giá trị so với giá trị các khoản nhập mua do những công cụ này có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản phải thu và cho vay có lãi suất cố định hoặc thay đổi được xác định giá dựa trên các thường số như lãi suất, rủi ro, khả năng trả nợ và tính chất rủi ro liên quan đến

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUNNEL FLC - ĐÓ LÌEN HẬU LỌC

Địa chỉ: Thị trấn Chùa Trù, Xã Cảnh Lộc, Huyện Hồi Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

## BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Chủ năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Bảo cáo tài chính (tiếp theo)

Khoản 09. Trên cơ sở định giá này, Công ty xác định dữ phòng cho phần có khả năng không thu hồi được.

- Giải tri hợp lý của các tài sản tài chính sẵn sàng để bán được niêm yết trên thị trường chứng khoán là giá công bố giao dịch tại ngày kết thúc năm tài chính. Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết được ước tính bằng cách phunug pháp định giá phù hợp.

### 7. Rõ ro thị trường

Rõ ro thị trường là rõ ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công ty tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rõ ro thị trường bao gồm 3 logic: rõ ro ngoại tệ, rõ ro lãi suất và rõ ro về giá khác. Các phản biến về độ nhạy trình bày dưới đây được lập trên cơ sở giá trị các khoản nợ thuần, tỷ lệ giữa các khoản nợ có lãi suất cố định và các khoản nợ có lãi suất thời hạn là không thay đổi.

#### Rõ ro ngoại tệ

Rõ ro ngoại tệ là rõ ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công ty tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

#### Rõ ro lãi suất

Rõ ro lãi suất là rõ ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công ty tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rõ ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến tiền và các khoản vay.

Công ty quản lý rõ ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để có được chế tài suất cố định nhất và vẫn tiềm trong giới hạn quản lý rõ ro của mình.

#### Rõ ro về giá khác

Rõ ro về giá khác là rõ ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công ty tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

### 8. Thông tin so sánh

Số liệu so sánh là Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Lập ngày 28 tháng 2 năm 2018

Người lập biểu

  
Nguyễn Thị Thu Hương

Trưởng Giám đốc



Trần Thị Thủ Huynh

Nguyễn Thị Thu Hương

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL FLC. ĐÓ LỀN HÀU LỌC  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chèn năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã được kiểm toán bởi  
TỔNG CÔNG TY KẾ TOÁN SẢN XUẤT TÂM VIỆT

## MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2-4
Báo cáo kiểm toán độc lập	5-6
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	7-11
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	7-19
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017	11
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2017	12-13
Bản thuyết minh báo cáo tài chính năm 2017	14-33

# BẢO CHỐNG CỦA BẢN TỔNG GIÁM ĐỐC

Bản Tống Giám đốc: Ông: Lý Cố phán Cảnh (Toàn FLC - Đồ Lèn Hầu Lộ) trình bày báo cáo của mình  
cùng với Báo cáo tài chính cho kiểm tra định kỳ thuế ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã được kiểm toán.

## Kết quả về Công ty

Công ty Cổ phần Cảnh Tunnel FLC - Đồ Lèn Hầu Lộ hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 38021043911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thành Hồ cấp lần đầu ngày 20 tháng 5 năm 2016. Trong quá trình hoạt động, Công ty được cấp bổ sung 1 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 2 ngày 25 tháng 12 năm 2017 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thành Hồ cấp về việc thay đổi tổ chức sáp nhập.

Văn phòng lý thao Cảnh chứng nhận đồng ý đánh giá sau: số 02: 60.000.000.000 VNĐ.

	Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/12/2017: 60.000.000.000 VNĐ	Vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
Cổ đông			
Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC		31.400.000.000	10%
Bà Trần Thị Thúy		30.600.000.000	51%
Ông Nguyễn Công Nam		18.000.000.000	39%
Tổng cộng		60.000.000.000	100%

## Trò sứ hoạt động:

- Địa chỉ : Thị trấn Thủ Đức, Xã Chùa Lộc, Huyện Hòn Lộc, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam
- Điện thoại : 0378 360 866
- Số tài khoản : 2 80 2 4 0 4 9 1 1

## Nguồn ngân kinh doanh chính Công ty

- Sản xuất sản phẩm chủ lực:
- Sản xuất và tiêu thụ súng, mìn, đạn, lựu đạn, mìn, đạn, lựu đạn;
- Sản xuất kén lõi và súng lùm lõi;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
- Sản xuất sắt, thép, gang;
- Rèn, đúc, ép và cán kim loại, luyện kim kim loại;
- Sản xuất đồ dùng gia đình, gi證明-m, bàn, ghế và đồ nội thất trong tựa đèn và bộ đèn điện, đồ dùng giao dịch khác chưa được phân vào đầu trong các cung hàng chuyên doanh ;
- Sản xuất máy nông nghiệp và làm nông;
- Khai thác súng kín loại quý hiếm;
- Xây dựng nhà các loại;
- Phân phối;

- Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại như: được phân vào đầu. Chi tiết: sản xuất đồng cơ (bơm động cơ) động cơ thủy điện, động cơ thành xoắn, động cơ tua bin, động cơ tua bin nước và các chi tiết khác;

- Đầu phu tòng và các bộ phận phụ trợ cào ô tô và xe có động cơ khác;
- Đầu kẹp thiết bị, dụng cụ để đục, tháo, tham trang các cõm hàng chuyển đổi;
- Cho thuê thiết bị, dụng cụ thô đục, tháo, thay, trong các cõm hàng chuyển đổi/.

**Tinh hành tài chính và hạch toán kinh doanh**

Tinh hành tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh và lỗ luttong kinh doanh tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh và lỗ luttong kinh doanh chayень tiền tệ năm 2017 còn Cảng lý được trả lời hay trong Báo cáo tài chính định kỳ báo cáo này (từ tháng 07 đến tháng 12).

**Sơ khai quản trọng phát sinh sau ngày bắt đầu năm tài chính**

Ban Tổng Giám đốc Công ty không có sự kiện nào xảy ra sau ngày 31 tháng 12 năm 2017 cho đến thời điểm lập báo cáo tài chính này mà chưa được xác định chính xác liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

**Hội đồng quản trị và Ban điều hành, giám sát**

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, giám lý của Công ty mua bán và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Chức vụ
Bà Trần Thị Thúy	Chủ tịch
Ông Nguyễn Công Nam	Ủy viên
Ông Hồ Văn Thành	Ủy viên

**Ban Tổng giám đốc**

Họ và tên	Chức vụ
Bà Trần Thị Thúy	Vợng Giám đốc
Ông Lê Minh Đức	Phó Vợng Giám đốc
Ông Lê Anh Tuấn	

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

**Mức độ bảo đảm Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và luttong kinh doanh và luttong kinh doanh của Công ty trong năm tài chính, trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- \* Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- \* Thực hiện các phân đoạn và xác nhận một cách thận trọng;
- \* Nêu rõ các chia sẻ mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và xác nhận những sai lệch trong yếu tố với những chia sẻ mực này dù được minh họa và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- \* Lập và trình bày Báo cáo tài chính trên cơ sở minh thu các Chia sẻ mực kế toán, chủ đề kế toán doanh nghiệp Việt Nam và xác quyết định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Lập Báo cáo tài chính trên tờ so boat động, liên lạc từ trường hợp không thể gửi định rõ Công ty và tiếp tục hoạt động tiền tệ.
- Thực hiện bê thảng kiểm soát với bộ mới cách hữu hiệu hạn chế rủi ro có sai sót trong yêu cầu giao lop, hoặc nhầm lẫn trong việc lập và nhận hay Ban cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã sẵn thu các yếu tố cần nêu khi lập Báo cáo tài chính, xác sở và toàn bộ hợp đồng sau giờ đây do để phản ánh tài sản kỹ thuật nhất nào, với mức độ chính xác hợp lý, minh bạch, tuân thủ theo các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Ban Tôn Giam đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Cam kết khai  
Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng, Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 2 năm 2014

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:

Tổng Giám đốc



Trần Thị Thúy

Giá trị - Nết nhẫn  
Số : 22/12.01.02/2017/NVT2-BCIC  
Ngày : 28 tháng 2 năm 2018

## BẢO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính năm 2017

Kính gửi : Các cơ quan, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Gạch Tuyet FLC - Đà Nẵng

Chúng tôi đã kiểm tra tài chính kinh doanh của Công ty Cổ phần Gạch Tuyet FLC - Đà Nẵng  
Hà Nội, được lập ngày 28 tháng 2 năm 2018 từ trang 07 đến trang 33, bao gồm: Bảng cân đối kế toán  
tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển  
tiền tệ cho năm và chia kết (bao gồm ngày và tiền thoả thuận) Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Gạch Tuyet FLC - Đà Nẵng chịu trách nhiệm về việc lập  
và trình bày thông tin theo yêu cầu của Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán  
đang áp dụng và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày thông tin theo quy định  
chỉ định và kiểm soát nội bộ tại Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập  
và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn

### Trách nhiệm của Kế toán trưởng

Trách nhiệm của Kế toán trưởng là đảm bảo ý kiến xác nhận của Ban giám đốc và Kế toán trưởng  
Chung với Ban Tổng Giám đốc về việc kiểm toán trước khi thuẫn nhận. Các chuẩn mực  
số lượng và chất lượng tối thiểu phải đảm bảo và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, yêu cầu của lập  
báo cáo và thực hiện để đưa được số liệu báo hợp lý và rõ ràng. Báo cáo tài chính của Công ty sẽ còn sau  
số trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu  
và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm tra được lựa chọn dựa vào kiểm toán  
việc, bao gồm đánh giá rủi ro và xác định yếu tố rủi ro này, kiểm toán vẫn là kiểm soát nội bộ của Công ty (liên quan đến  
thực hiện đánh giá rủi ro này, kiểm toán vẫn là kiểm soát nội bộ của Công ty). Kế toán trưởng  
và trưởng bộ phận kiểm toán phải xác định mục đích báo cáo và ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công  
ty. Công việc kiểm toán công khai và minh bạch theo các yêu cầu của pháp luật và quy định áp dụng và  
nhập hợp lý của các cơ quan kiểm toán. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm bồi thường cho  
các tổ chức.

Chúng tôi mong rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và chính xác  
để xác định các số liệu kiểm toán của chúng tôi.

Phiếu Chứng nhận  
Công ty TNHH Kiểm toán Nhomatam  
Mã số: 511.320.301-001-001-0008 | Ngày: 2018-02-28

Chữ ký: Lê Thành Nhomatam

Nơi ký: Số 100 Nguyễn Văn Linh, Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

Quản lý

Địa chỉ: Số 100 Nguyễn Văn Linh, Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

Địa chỉ: Số 100 Nguyễn Văn Linh, Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

Quản lý

Địa chỉ: Số 100 Nguyễn Văn Linh, Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

Địa chỉ: Số 100 Nguyễn Văn Linh, Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

Ý KINH CỦA KIỂM THẢN VIỆT

Theo ý kiến chung tôi, Báo cáo tài chính đề cập đến phản ánh trung thực và hợp lý trên, các khía cạnh trong báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Gạch Tuynel PLC - Doanh nghiệp Đầu tư và Phát triển Công ty Cổ phần Gạch Tuynel PLC (tên kinh doanh: Công ty Cổ phần Gạch Tuynel PLC) cho ngày 31 tháng 12 năm 2017, song kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phản ánh với hoàn toàn mục đích, đặc điểm kinh doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và minh bạch, đảm bảo tính chính,

CÔNG TY TNHH KIỂM THẢN NHÃN TÂM VIỆT

Phát hành



Nguyễn Thị Thanh  
GCKD/KHKT số: 0053-2018-124-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Thị Thanh  
GCKD/KHKT số: 1690-2018-124-1

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYỀL FLC - ĐÔ LỄN HẬU LỘC**

Địa chỉ: Thị trấn Chùa Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

**BẢO CAO TÀI CHÍNH**

Chín mươi lăm ngày kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2017

**BẢNG CÁN ĐỒI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tiền: VNĐ

TÀI SẢN	Mã số	Thruyt nhâ	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGÂN HÀNG	100		35.811.179.417	34.176.634.066
1. Tính và các khoản trong đương tiền	119	V.1	1.761.338.433	1.029.456.999
1.1. Tiền	111		1.761.338.433	1.029.456.999
1.2. Các khoản trong đương tiền	112		-	-
H. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		16.232.264.240	2.153.795.800
1. Phí thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	9.707.560.040	-
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	4.530.190.663	7.10.000.000
2. Phí thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
3. Phí thu theo tiến độ về hạch toán hợp đồng xây dựng	134		-	-
4. Phí thu về cho thuê ngắn hạn	135		2.374.513.557	1.443.793.000
5. Phí thu ngắn hạn khác	136	V.4a	-	-
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khác	137		-	-
7. Tài sản tháo dỡ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		9.793.131.219	3.955.821.581
1. Hàng tồn kho	141	V.5	9.731.131.329	3.955.821.581
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		8.106.445.155	7.087.840.876
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6a	343.427.791	142.697.115
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	V.7	5.729.198.364	4.571.384.421
3. Thuế và các khoản khác phải trả Nhà nước	153	V.8	2.493.219.800	2.323.569.080
4. Giao dịch mua bán tài sản Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYỀL FLC - ĐÔ LỄN HẬU LỘC

Địa chỉ: Thôn Châu Tú, Xã Cảnh Lộc, Huyện Hồi Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

BẢO CAO TÀI CHÍNH

Cho tham khảo chính xác nhất ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cáo đối số tài sản (dựng theo)

	TÀI SẢN	Mã Thẻ số	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN		208	92.536.190.867	65.376.685.783
1. Các khoản phải thu dài hạn		210	-	31.988.798
1.1. Phải thu dài hạn còn khách hàng		211	-	-
1.2. Trí trước cho mua bán dài hạn		212	-	-
1.3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc		213	-	-
1.4. Phai thu nội bộ dài hạn		214	-	-
1.5. Phai thu và cho vay dài hạn		215	-	-
1.6. Phai thu dài hạn khác		216	¥.46	11.989.796
1.7. Dự phòng phải thu dài hạn khác		219	-	-
II. Tài sản cố định		220	84.393.917.895	63.456.809.464
1. Tài sản cố định		221	¥.7	65.436.756.795
1.1. Tài sản cố định hình thành		222	-	43.910.113.464
Nguyên giá		223	-	43.910.138.164
Giá trị bảo tồn nguyên giá		223	-	(5.067.706.300)
2. Tài sản cố định thuê tài chính		224	-	-
Nguyên giá		225	-	-
Giá trị hiện nay		226	-	-
3. Tài sản cố định có hình		227	¥.8	18.955.161.160
Nguyên giá		228	-	(8.610.677.000)
Giá trị hiện nay		229	-	(6.555.510.900)
III. Tài sản sản xuất		230	-	-
Nguyên giá		231	-	-
Giá trị hiện nay		232	-	-
IV. Tài sản đầu tư dài hạn		240	¥.9	4.635.800.574
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh, sử dụng dài hạn		241	-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dài hạn		242	-	4.635.800.574
V. Đầu tư tài chính dài hạn		250	-	-
1. Đầu tư vào cổ phiếu, trái phiếu, tiền tệ		251	-	-
2. Đầu tư vào chứng khoán chứng nhận, tiền tệ		252	-	-
3. Đầu tư vào vốn và cổ phần và khác		253	-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		254	-	-
5. Đầu tư nắm giữ dài ngày để bán		255	-	-
VI. Tài sản dài hạn khác		260	-	3.476.491.160
1. Chi phí trả trước dài hạn		261	¥.66	3.476.491.160
2. Tài sản thuê dài hạn ngắn hạn		262	-	-
3. Thủ tục, vận tải, phụ tùng, dụng cụ dài hạn		263	-	-
4. Tài sản dài hạn khác		268	-	-
VII. TỔNG TÀI SẢN		279	-	126.347.576.984
				79.552.689.44

## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYỀN FLC - ĐÔ LỄ HÀU LỘC

Địa chỉ: Thành Phố Thủ Đức, Quận Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh

### BẢO CAO TÀI CHÍNH

Còn sản tài chính xác thực ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cáo đối với kiểm tra (kiểm tra)

NGƯỜI VỐN	Mã số đơn vị	Thuyết minh	Số tồn kiêm	Số đầu năm
<b>C - NGƯỜI TRÁI</b>				
1. Ngay ngắn hạn	309		60.956.995.907	19.068.426.978
1.1. Phai trả trước ngắn hạn	311	V.10	38.530.496.987	19.068.426.978
1.2. Người mua trả chậm ngắn hạn	312	V.11	2.546.181.128	1.877.355.700
1.3. Tranh và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	-	50.000.000
1.4. Phai trả ngắn hạn dùng	314	V.13	1.940.276.126	646.649.218
1.5. Cho phai trả ngắn hạn	315	V.13	563.158.342	489.764.000
1.6. Phai trả ngắn hạn bán	316	-	695.198.763	474.255.267
1.7. Phai trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317	-	-	-
1.8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	-	-	-
1.9. Phai trả ngắn hạn khác	319	V.14	5.754.375	-
1.10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15a	32.778.927.177	15.476.396.791
1.11. Dự phòng phai trả ngắn hạn	321	-	-	-
1.12. Quỹ khẩn thương, phúc lợi	322	-	-	-
1.13. Quỹ hưu trí	323	-	-	-
1.14. Quy định minh bù lỗ rủi ro sản xuất	324	-	-	-
<b>H. Số liệu hợp</b>				
1. Phai trả ngắn hạn dài hạn	328	-	-	-
2. Người mua trả chậm dài hạn	331	-	-	-
3. Chi phí phai trả dài hạn	332	-	-	-
4. Phai trả nợ bộ và ván Kinh doanh	333	-	-	-
5. Phai trả nợ dài hạn	334	-	-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	335	-	-	-
7. Phai trả dài hạn khác	336	-	-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.14b	22.426.900.000	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339	-	-	-
10. Chênh lệch giá	340	-	-	-
11. Thuế thu nhập hoặc lợi nhuận	341	-	-	-
12. Dụ phòng phai trả dài hạn	342	-	-	-
13. Quỹ phát triển kinh doanh và công nghệ	343	-	-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TƯỜNG FLC - BỘ LỀN HẦU LỘC**

Địa chỉ: Thị trấn Chùa Trò, Xã Chùa Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

BẢO CAO TÀU CHÍNH

Cho mượn tài chính kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thực minh	Số còn lại năm	Số đầu năm
D- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	97,390.383.077	60.464.268.871	
I. Vốn chủ sở hữu	410	67.396.383.077	60.464.268.871	
1. Vốn góp của chính sở hữu	411	66.000.000.000	60.000.000.000	
2. Cổ phiếu phổ thông và quyền hành quyết	411a	60.000.000.000	60.000.000.000	
3. Cổ phiếu ưu đãi	411b	-	-	-
4. Thủ tục vốn cổ phần	412	-	-	-
5. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413	-	-	-
6. Vốn khác của chủ sở hữu	414	-	-	-
7. Cổ phiếu quỹ	415	-	-	-
8. Chính sách đánh giá tài sản	416	-	-	-
9. Chính sách tỷ giá hối đoái	417	-	-	-
10. Quy định tài chính	418	-	-	-
11. Quỹ hỗ trợ sản xuất kinh doanh	419	-	-	-
12. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	-	-	-
13. Lợi nhuận sau thuế chưa phân配	421	7.340.083.077	464.268.871	
14. LNST chia nhánh/phiên/đại diện/cán bộ nhân viên	421a	464.268.871	-	-
15. LNST chia nhánh/phiên/đại diện/cán bộ nhân viên	421b	6.926.142.200	464.268.871	
16. Nguồn vốn đầu tư xây dựng, mua bán	422	-	-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khai thác	430	-	-	-
1. Nguồn kinh phí	431	-	-	-
2. Nguồn kinh phí đã sử dụng và có điều kiện	432	-	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	125.447.576.584	79.572.669.849	

1/Phi mượn 28 tháng 2 năm 2018

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Hường  
Hộ chiếu số: 25991459  
Số CMND: 130905199101030009  
Hà Nội  
Ngày mượn: 28/02/2018



Trần Thị Thúy

Nguyễn Thị Thu Hường

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYẾT FLC - ĐÓ LÈN HẦU LỘC**

Địa chỉ: Huyện Chấn Thành, Xã Chấn Lộc, Huyện Hứa Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Chia năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Năm 2017

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Mã số quyết định	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	Vt.1	41.379.355.074
2. Chiết khấu giảm giá doanh thu	02	-	-
3. Doanh thu thuần về hàng hóa và công nghiệp	10	41.570.396.974	-
4. Giá vốn hàng hóa	11	Vt.2	25.649.631.855
5. Lợi nhuận hợp về doanh nghiệp và công nghiệp	20	16.326.724.119	-
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	Vt.3	1.511.625.440
7. Chi phí tài chính	22	Vt.4	1.246.524.807
Trong đó: chi phí lãi vay	23	-	2.702.795.507
8. Chi phí bán hàng	25	Vt.5	4.077.304.035
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	Vt.6	1.450.454.773
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	-	9.428.066.544
11. Thu nhập khác	31	-	22.575
12. Chi phí khác	32	Vt.7	313.957.439
13. Lợi nhuận khác	40	-	(313.954.309)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	8.736.132.114	580.336.889
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	Vt.8	1.810.017.908
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoàn lại	52	-	114.087.218
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	-	6.926.114.206
18. Lãi sur kinh tế cổ phần	70	Vt.9	1.174

Lập ngày 18 tháng 2 năm 2018

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Thu Hương



Nguyễn Thị Thu Hương

Treasurer

Nguyễn Thị Thu Hương

Treasurer

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYỀL FLC - ĐÔ LỄ HẬU LỘC**

Địa chỉ: Phố Chùa Trò, Xã Cảnh Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho minh bì chính xác nhất ngày 31 tháng 12 năm 2017

**BÁO CÁO LƯU TRỮ CHUYỀN TIỀN TẾ**

(Theo phương pháp kế toán)

Năm 2017

Đơn vị tiền: VNĐ

chi tiêu	Năm trước	Năm nay	Năm trước
	thuys nhâ	nhâ	nhâ

**I. TÀU CHUYỂN TẢI VÀ HÓA KHỐI ĐIỆP KINH DOANH**

1. Tiền thuê bao hàng, công xắp dịch vụ và đoanh thu khác	01	14.594.750.052	50.000.000
Trên chí trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(126.300.001.523)	(4.465.178.351)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(5.074.630.408)	(155.884.000)
4. Tiền lãi vay đã trả	04	(1.661.596.744)	-
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	(16.200.000)	-
6. Thuế thu nhập từ hoạt động kinh doanh	06	(5.251.841.727)	5.985.248.447
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(17.374.930.320)	(9.070.764.000)
Tổng số tiền trả khoản chi hoạt động kinh doanh	20	(16.824.687.800)	(7.636.875.800)

**II. TÀU CHUYỂN TẢI TỰ HỘI DỤNG DẦU TU**

1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21	(37.773.567.590)	(66.899.945.670)
2. Tiền thu từ thuê ký, choáng trán tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22	-	-
3. Tiền chi cho vay, trả lãi và đóng góp chi phí sửa điện và khôi	23	-	-
4. Tiền thu hồi chi vay, trả lãi và đóng góp chi phí sửa điện và khôi	24	-	-
Thứ vay	25	-	-
5. Tiền chi sửa chữa, gấp vốn cho đơn vị khác	26	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, gấp vốn vào đơn vị khác	27	1.206.440	9.042.674
7. Tiền thu lãi cho vay, lãi vay và kí nhận được chia			

Tổng chi tiêu mua sắm và hoạt động đầu tư

30

(17.722.281.000) (61.883.802.900)

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYỀL FLC - ĐÓ LÈN HẦU LỘC**

Địa chỉ: thôn Chùa Trì, xã Chùa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

BẢO CAO TÀI CHÍNH

Các năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Báo cáo hạch toán kinh tế tiếp theo)

CÔI TIẾU	Nhà Thuyết đã mở	Năm trước	Năm trước
----------	------------------------	-----------	-----------

**III. LƯU CHUYỂN TIỀN TÙ THỰC ĐỘNG THỊ TRƯỜNG**

1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, trái phiếu và vốn chủ cấp số hàn	31	-	50.000.000.000
2. Tiền trả về vốn góp của các chủ sở hữu, mua lại tổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	65.756.405.084	21.006.196.793
3. Tiền thu từ đỗ xe	33	(26.127.474.790)	(5.410.000.000)
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài sản	35	(110.000.000)	-
6. Cố định, kinh doanh đã và chưa số lưu	36	(36.529.830.584)	75.576.196.793
Lưu chuyển tiền mua/sử dụng và hợp đồng với chính kamu chuyển tiền tham gia trong năm	49	-	-
Tiền và tương đương tiền đầu năm	50	731.881.524	1.079.456.909
Anh hưởng của thay đổi lý giá bài doanh mục đính người kinh	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1 1.029.456.909	1.029.456.909

Lập ngày: 28 tháng 02 năm 2018

Trưởng phòng



Kế toán trưởng

Người lập báo

Nguyễn Thị Thu Hương

Trần Thị Thúy

Trần Thị Thúy

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL, PLC - ĐO LÊN HÀM LỘC

Địa chỉ: Thủ Chân Trì, xã Châl Lạc, Huyện Hòn Lẽ, Tỉnh Thanh Hoá

BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính bắt đầu ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Bảo cáo tài chính (sắp xuất)

## BẢN THUYẾT MINH BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2017

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Biết thức và kinh nghiệm Công ty có phần:
2. Linh vực kinh doanh Sản xuất công nghiệp
3. Ngành nghề kinh doanh Sản xuất, kinh doanh gạch Tunnel  
danh trong năm

4. Toàn bộ và khả năng sản xuất thương tần trên BCTC:  
Số liệu BCTC năm 2017 (doanh thu kinh doanh và doanh thu kinh doanh với số liệu BCTC năm  
2016).

### II. KÝ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

#### 1. Ký hiệu toán

Ký hiệu năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

#### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VNĐ).

### III. CHUẨN MỰC VÀ CHÈ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chu kỳ kế toán áp dụng: Chủ kỳ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 06/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các Thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.
2. Tuyệt đối về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán: Báo Tống Giản đặc điểm kinh doanh của công ty là kinh doanh nông nghiệp và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 20/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các Thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

#### 3. Hình thức kế toán áp dụng:

Công ty sử dụng hình thức kế toán định kỳ chung trên máy vi tính,

### IV. CÁC CHIẾN SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính:  
Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán điện tử (tính các thông tin liên quan đến các hoạt động).  
Đơn vị thực hiện Công ty không thực hiện hoạt động kinh doanh.  
2. Nguyên tắc ghi nhận và kiểm tra các khoản mục trong đường link

Tiền và các khoản tung, thu nhập tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền kinh doanh và các khoản đầu tư ngắn hạn và các khoản phải trả khác được ghi nhận theo准则 (tài chính) dưới danh nghĩa.

3. Nguyên tắc kế toán xác định phải thu, thương mại và phải thu khác  
Các khoản phải thu thông qua các khoản phải trả khác được ghi nhận theo准则 (tài chính) từ hợp đồng Ký hợp đồng.

Để phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu qua thời gian ở tháng đến dưới 1 năm.  
Hạn mức trả trước không áp dụng cho khoản nợ ngắn hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.

Để phòng phải thu khác được lập cho từng khoản nợ ngắn hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.

Để phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ ngắn hạn từ 3 năm trở lên.

Đối với nợ phải thu chưa qua hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: cần xem xét:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ ngắn hạn qua hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ ngắn hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ ngắn hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.

Đối với nợ phải thu chưa qua hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: cần xem xét:

- Đối với nợ phải thu chưa qua hạn thanh toán:
  - Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân đơn vị và được lập bối toán theo phương pháp số lượng.

Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho  
Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí vận chuyển, chi phí bảo quản, chi phí vận chuyển, chi phí phân loại, chi phí đóng gói và chi phí lưu trữ.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân đơn vị và được lập bối toán theo phương pháp số lượng.

Để phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào cuối năm bằng số sự giảm của giá trị kho và có thể thực hiện được so với giá gốc của hàng tồn kho. Việc lập đòn bẩy phòng giảm giá hàng tồn kho được định rõ sau đây:  
Tính theo tổng lợi nhuận, bằng bùn, sản phẩm tốn kém theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC, ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ niêm yết và sử dụng các chứng từ phòng giam giá hàng tồn kho, kèm theo các khoản đầu tư tài chính, nêu dưới đây:

5. Nguyên tắc ghi nhận và kiểm hàn TSCĐ  
a) Nguyên tắc ghi nhận và kiểm hàn TSCĐ xác định hàn hàn  
TSCĐ xác định hàn hàn được ghi nhận theo nguyên giá trừ hao mòn lỗ hàn. Nguyên giá là số có xác định hàn hàn bùn gán toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản xác định hàn hàn. Đến thời điểm đầu tư tài sản đó vẫn mang tài sản xác định hàn hàn, các chi phí phát sinh sau giải thám hàn hàn chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cũ và giảm giá các chi phí hàn hàn lỗ hàn hàn kinh tế trong trường hợp do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không liên quan đến kiểm hàn hàn như: tiền công lao động, tiền thuê nhà, tiền điện, tiền nước,...

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL FLC - ĐO LỀN HÀU LỘC  
Địa chỉ: Thị trấn Tú Xê, xã Chùa Lộc, huyện Hàm Lificador, tỉnh Thanh Hóa  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho mua tài sản/chiết khấu thue ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (định thời)

Khi tài sản có định hình hoặc thành tựu, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xác định và bồi thường là số tiền phản ánh do việc thành lập để được tính vào thu nhập hay chi phí mua bán.

Tài sản có định hình hoặc thành tựu theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao căn cứ loại tài sản có định hình như sau:

Lưu ý tài sản	Số năm
Nhà cửa, vòi kiển mác	15
Máy móc và thiết bị	05 - 10
Phương tiện vận tải, máy móc	06 - 08
Thiết bị dùng cụ quan lý	05

b) Nguyễn túc ghi nhận và khai báo TSCĐ/H

Tài sản có định hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế, Tài sản có định hình và hình của Công ty bao gồm

Quyền sử dụng đất

Là giấy tri Quyền sử dụng đất tại thời điểm số 182 tờ bản đồ số 18, Ban đồ địa chính xã Chùa Lộc, Huyện Hầu Lộ, tỉnh Thanh Hóa theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH 326892, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 05/05/2017 với diện tích 118510 m<sup>2</sup>. Thời hạn sử dụng đến ngày 28/1/2046, đơn vị ghi chung giá trị tài sản có định hình và hình vào ngày 31/12/2016 với nguyên giá 19.610.671.000 VNĐ. Giấy xác nhận số dùng để丈量

khau hao trong 30 nam theo thời gian ban hành.

6.

Nguyên tắc quản lý chi phí xây dựng và hàn đúc đang

chỉ phí xây dựng, cơ bản do đang phát sinh các chi phí liên quan trực tiếp đến việc xây dựng, sửa sang, và lắp đặt máy móc, thiết bị chưa hoàn thành và chưa lấp đầy công. Các tài sản đang trong quá trình xây dựng có hạn sử dụng và lấp đầy khi khai báo trước thời gian giao ban.

7.

Nguyên tắc quản lý chi phí trả trước

Chi phí trả trước, giá nhân công phải thay và chi phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động SXKD của nhà kinh doanh và việc chuyển các khoản chi phí này vào chi phí SXKD của các kỳ kế toán sau.

Công ty, dùng cwp

Các công ty, dùng cwp để đưa vào số liệu được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian không quá 02 năm.

Chi phí xác định lừa

Chi phí xác định như xác định phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian không quá 02 năm.

8. Nguyên tắc xác toán và phân bổ

Các khoản nợ phải trả được thể hiện dưới các biến theo kỳ hạn phải trả, điều kiện phân trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý và doanh nghiệp.

Các khoản phải trả thời điểm sinh nghĩa cần các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại cuối kỳ khi lập Báo cáo tài chính.

9. Nguyễn túc kê toán và nợ phải trả thuế tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUNNEL FLC - ĐÔ LỄN BẦU LỘC  
tỉnh đ/c: Thị trấn Chợ Tô, Xã Chợ Lộc, Huyện Nho Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

THÔNG CÁO TẠI CHỖ SỐ:

Chỉ định kinh doanh ngày 31 tháng 12 năm 2017

Địa chỉ: Khuynh Nghi Phố, số 100, Phố Nghi Phố, Phường Nghi Phố

Công ty phải thực hiện chiết khấu trả trả của khoản vay, nợ thuế và chính. Các khoản vay phải giảm từ 10% hòn 12 tháng kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính. Kế toán trích hay là vay và nợ thuế tại chính xác hàn. Các khoản giao hàng và trong vòng 12 tháng tiếp theo kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trích hay là vay và nợ thuế tài chính hàn dù có kế hoạch chi trả.

Đối với khoản nợ thuế tài chính, tổng số nợ thuế của khoản vay hàn của Kế toán 341 là không sở hữu phải trả, được tính bằng giá trị hiện tại của khoản vay hàn và giá trị hợp đồng tài chính của tài sản thuế.

Các khoản vay, nợ bằng ngoại tệ phải quy đổi ra đơn vị tiền tệ kế toán theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh:

- Khi trả nợ, tuy bằng ngoại tệ, hàn hàn hàn Kế toán 341 được quy đổi theo tỷ giá thời điểm cuối tháng cho thời điểm trả nợ.

- Khi lập Báo cáo tài chính, số dư các khoản vay, nợ thuế tài chính bằng ngoại tệ phải được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch shore về thời điểm lập Báo cáo tài chính.

- Các khoản chính sách kỹ giá phải sao từ việc thành toán và đánh giá cuối kỳ Kế toán vay, nợ thuế tài chính bằng ngoại tệ shore hoặc hàn vào danh thu hàn của phí hoạt động tài chính.

10. Nguyên tắc toán chi phí phát sinh

Các khoản phải trả cao hàn hóa, dịch vụ đã nhận được và người hàn hoặc đã cung cấp cho người mua trong kỳ báo cáo không giao doanh thu và chi phí phát sinh trong kỳ. Các khoản chi phí như: iết thuê nguyên tắc phu hàn gian doanh thu và chi phí phát sinh trong kỳ.

phát sinh phải được quyết toán với chi phí giao doanh thu và chi phí sản xuất, kinh doanh của kế toán, và chi phí mua sắm vay phải trả được ghi nhận vào chi phí sản xuất và doanh thu hàn của kế toán.

11. Nguyên tắc ghi nhận và chia số hàn  
vốn đầu tư của chủ sở hàn

Vốn đầu tư của chủ sở hàn được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

12. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu

a) Doanh thu kinh doanh, thành phẩm

Doanh thu kinh doanh được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- phản hồi rõ ràng và rõ ràng liên kết với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa sau người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;

Xác định được chỉ phân hàn quan đến giao dịch bán hàng/



## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYỀN, FLC - ĐO LÊN HÀU LỌC

Địa chỉ: Thủ Chữ Tu, Xã Cát Lộc, Huyện Thủ Lộc, Tỉnh Thành Hồ Chí Minh

ĐĂNG KÝ TÀI CHÍNH

Đối tượng tài chính ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (năm)

### 17. Công ty tài chính

#### a. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính:

Công ty phân loại tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, tài khoản dân cư nhằm ghi nhận ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải trả, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm tài sản ghi nhận theo giá trị hợp đồng kinh doanh:

Tài sản tài chính theo phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý đường quan báo cáo kết quả kinh doanh kinh doanh nên được ghi nhận dưới hình thức được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh từ thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính theo phân loại vào nhóm tài sản ghi nhận theo giá trị hợp đồng kinh doanh sau:

- Đơn vị mua hoặc tạo ra chi tiêu cho mua dịch vụ và trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định mua và nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công ty tài chính phải sử dụng sau các công cụ tài chính phải sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc mua chung với phòng ngừa rủi ro (hiệu quả);

Tài sản tài chính như tài sản cố định ngắn hạn hoặc

Các khoản đầu tư nhằm giao dịch ngắn hạn là các tài sản tài chính phải sinh và có kỳ hạn thanh toán tối thiểu dưới 12 tháng, theo cách xác định về thời gian ngắn.

Các khoản cho vay và phải trả

Các khoản cho vay và phải trả là các tài sản tài chính phải sinh và có kỳ hạn thanh toán và định hình có thể xác định và không theo cách xác định về thời gian ngắn.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phải sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính phải nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giao đến ngày đáo hạn hoặc các khoản đầu tư tài chính chờ

Ghi lại giá trị hoặc số lượng của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và không ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận tài sản tài chính, các khoản nợ phải trả tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư tài chính và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

#### b. Ngày phát triển tài chính

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính ghi nhận theo giá trị phản bội. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bùn chất được xác định theo giá trị phản bội. Ngày phát triển tài chính là ngày ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUNNEL PLC - ĐO LỀN HÀU LỌC

Địa chỉ: Thủ Chân Vũ, Xã Chà Lát, Huyện Hòn Lò, Tỉnh Thanh Hóa

HAO CAO TAI CHINH

Cho thuê số chính là số: ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Gạch Tunnel PLC

Nếu phát triển tài chính được phân loại là tài sản theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh sau đây năm gần đây để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh thuế giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm kết thúc năm gần đây.

Nếu phát triển tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán không ghi rõ kinh doanh hoặc

• Đầu tư phát hành hoặc mua lại của riêng cho mục đích mua lại trong thời gian ngắn;

• Công ty có ý định nắm giữ ngắn hạn mục đích thu lợi nhuận;

• Công ty tài chính phải sinh lời trước khi các công cụ tài chính phải xuất được xác định là một hợp đồng kinh doanh tài chính hoặc mới công cụ phòng ngừa rủi ro hoặc khác).

Các khoản nợ phải trả ngắn hạn được xác định theo giá trị net/phí thách toán

Nếu phát triển tài chính được xác định theo giá trị phản ánh là được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nó phải trả tài chính trừ các khoản hoán trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phản bội lũy kế lũy thừa theo phương pháp lãi suất there là của phản ánh kích thích giảm giá và ghi nhận ban đầu và giá trị giao dịch, từ đó tài khoản giảm trừ (trừ tiếp hoặc thương quan việc sử dụng một tài khoản đã phong) do giảm giá và hoặc đã không thể thu hồi).

Phương pháp lãi suất thường là phương pháp sinh toán giá trị phản ánh của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phản bộ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trung kỳ và biên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chênh khíace lượng tiền gốc và lãi chi trả hoặc phản dược trong tương lai trong suốt vòng đời ký hiệu của công cụ tài chính hoặc ngắn hạn, nếu cần thiết, với giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nó phải trả tái định.

Giá trị ghi sổ hoặc điều cao nợ phải trả trước cho thuê

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, xác khoản nợ phản ứng tài chính được xác định theo giá phản hành công các chi phí phải sinh lợi ích quan trọng tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó,

### iii. Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

### 18. Biên bản quan

Các báo được coi là biên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc sở hữu hưởng đang sở hữu với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các biên cảng được xem là bên liên quan nếu cung cấp cho bên kia một số chứng hay chịu ảnh hưởng đang kể chung.

Trong việc xác định tài quan là các bên liên quan, ban chánh của một quan hệ được chia thành như sau:

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được tính bằng ở thuyết minh số VIII.2

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUNNEL FLC - BỘ LỀN HẬU LỘC  
 Địa chỉ: Thảo Cầm Viên, Xã Chùa Lộc, Huyện Hòn Lò, Tỉnh Thanh Hóa

BẢO CAO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản sao ủy quyền Ban Kinh doanh

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHÓA/NĂM MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÁN ĐỜI KẾ TOÁN

	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	646.726.211	566.705.366
Tiền gửi	1.115.012.222	462.691.543
Tiền gửi ngắn hạn không kỳ hạn		
Cộng	<u>1.761.338.433</u>	<u>1.029.556.909</u>
2. Phí tài sản hàn của khách hàng	Số cuối năm	Số đầu năm
Phí tài sản hàn bán quanh	9.423.360.000	
Công ty cổ phần xây dựng FLC Form	9.423.360.000	
Phí tài sản khách hàng khác	245.700.000	
Các khách hàng khác	285.700.000	
Cộng	<u>9.707.560.000</u>	
3. Trả trước cho người bán ngắn hạn	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại XNK Nhập Mới	2.717.845.000	
Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Thủ Thành	260.000.000	410.000.000
Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng và Vật liệu Hà Nội	699.388.000	
Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư Xây dựng Gia Huy		250.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Hoàng Thành Invest	249.997.063	
Tài trước cho người bán khác	202.960.000	50.000.000
Cộng	<u>4.130.190.663</u>	<u>710.000.000</u>
4. Các khoản phải thu khác	Số cuối năm	Số đầu năm
a) Phí tài sản hàn khác	Đơn vị	Đơn vị
Phí thu khác hàn trên quần	579.660.000	
Bí Trần Thị Nhị Thúy (*)	579.660.000	
Phí thu các đối tượng		
Mái:	1.794.975.517	
Tay ứng:	1.630.515.537	
Tay ứng cờ lục	100.000.000	
Phí thu khác	33.010.000	
Cộng	<u>2.374.513.557</u>	<u>1.443.395.000</u>

(\*) Là khoản phải thu về hợp đồng hợp tác đầu tư chung khoanh, số dư cuối kỳ là giá trị mua chứng khoán đầu tư còn lại tài thời điểm 31/12/2017.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÁCH TÙNEL FLC - ĐO LÉN HÀU LỘC

Địa chỉ: Thành Cố Thủ Đức, Xã Chánh Linh, Huyện Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0902.507.1317

Chủ quản tài chính kiêm tài sản ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tính theo)

3) Phí trả dài hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm		Giá gốc	Đug phòng
		Giá trị	Đug phòng		
Ký quỹ, ký quỹ	31,919,798	-	-	2,977,645,862	-
Công	31,989,798	-	-	-	-

4) Hàng tồn kho

	Số cuối năm	Số đầu năm		Giá gốc	Đug phòng
		Giá gốc	Đug phòng		
Nguồn liệu, vật liệu	7,709,355,664	-	-	7,977,645,862	-
Công sự, dụng cụ	73,164,185	-	-	-	-
Thành phẩm	1,949,677,382	-	-	978,175,719	-
Công	9,731,131,239	-	-	3,955,821,581	-

5) Chi phí trả trước

a) Chi phí trả trước dài hạn	Số cuối năm	Số đầu năm
b) Các công cụ dùng cố định	2,539,359,416	1,488,558,184
Công cụ quyền khai thác đất, phi tư vấn	833,958,362	204,698,380
Công cụ dùng cũ	103,193,292	171,278,255
Các chi phí trả trước dài hạn khác	-	-
Công	3,476,491,600	1,816,544,819

6) Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, sđt kinh doanh	Phương tiện vận tải, truyềns tin		Thiết bị, dụng cụ sản xuất	Công
		Máy móc và thiết bị	đào		
Nguồn gốc	7,833,951,201	36,07%	185,185	-	43,910,138,456
Số đầu năm	-	2,527,065,453	300,000,000	-	2,827,665,455
Tổng doanh thu XDCB hoàn thành	4,811,052,550	18,887,223,766	-	6,836,361	23,766,117,137
Số cuối năm	12,645,008,831	57,491,078,996	300,000,000	6,836,364	70,563,921,101
Giá trị ban đầu	-	-	-	(4,782,613)	5,007,164,307
Số đầu năm	-	-	-	(4,782,613)	5,007,164,308
Khối lượng trong năm	0,028,091,7123	(4,474,280,976)	-	(4,782,613)	5,007,164,308
Số cuối năm	(628,091,712)	(4,434,288,979)	-	(4,782,613)	5,007,164,308
Giá trị còn lại	-	-	-	-	-
Số đầu năm	7,913,933,781	36,07%	185,183	-	41,910,138,446
Số cuối năm	13,916,914,119	53,056,788,939	300,000,000	6,835,740	68,336,756,75

Nguồn gốc và giá trị cầm cố của tài sản cố định hữu hình vào thời điểm cuối năm là 11,396,597,754 VNĐ với 9,879,462,762 VNĐ đã được thế chấp để làm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hồ Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL PLC - ĐÔ LỆN HẬU LỘC

Địa chỉ: Thị trấn Chàm, xã Chàm (05c, Huyện Hòn Đá Bạc, Thành Phố)

ĐĂNG KÝ TẠO GIÁM SÁT

Cho vay trả trước lãi suất: ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đầu tư kinh doanh (tiếp theo)

b. Tài sản cố định và hạch

Là giá trị Quyền sử dụng tài sản đất số 182 số hàn đà số 18 hàn đà dinh xã Chàm Lộc, Huyện Hòn Đá Bạc, tỉnh Thanh Hóa theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 014/TT-UBND Huyện Hòn Đá Bạc, số CH 326905, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 05/05/2017 với diện tích 1.851,0 m<sup>2</sup>. Thời hạn sử dụng đất là 28/11/2046. Bảo trì ghi tăng giá trị tài sản cố định và hạch vào ngày 31/12/2016 với nguồn gốc 19.6.10.671.000 VNĐ. Quyền sử dụng đất được khởi tạo trong 30 năm theo thời gian giao đất. Thời hạn hiện đang còn tài sản cố định trong năm như sau:

Nợ vay/giá	Hạn sử dụng	Giá trị còn lại
19.610.671.000	-	19.610.671.000
-	-	655.509.900
19.610.671.000	-	655.509.900

Số dư năm

Tổng do mua sắm mới

Khoản hao trong năm

Số cuối năm

9. Chi phí xây dựng cơ bản đã dùng

Số dư năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển v/v TSCĐ trong năm	Số cuối năm
Đến thời điểm sau khi ghi Công	75.701.500	28.161.216.256	623.366.117.182
38.701.500	28.363.216.256	(23.366.117.182)	4.635.800.474

Tài sản cố định và hạch đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Quân

Dân - Chi nhánh Hà Nam.

10. Phí trả người hàn ngót hàn

Công ty/ Kếch doanh tham Thanh Hóa	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Trồng Rau Phú	1.079.850.235	-
Công ty Cổ Phần Đầu tư Hồng Thành Invest	668.910.455	613.724.800
Công ty TNHH Thương Mại Khoa Long sản xuất khai	-	500.000.000
TII	306.150.000	-
Công ty TNHH cát và sỏi thang Hà Nội	183.230.000	-
Công ty Cổ Phần Dệt và thương mại SNNK Ninh	-	300.446.900
Minh	-	188.985.700
Cát và cung cấp khác	328.034.386	-
Cảng	2.546.191.124	1.872.585.700

11. Nợ phải trả tiền trả trước, ngắn hạn

Công ty/Công ty/ pháo súng tài XDTM Hải Linh	Số cuối năm	Số đầu năm
Cảng	-	50.000.000
	-	50.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUNNEL FLC - HỘ LỆ NHẤT LỌC

Địa chỉ: Thủ Chân Tử, Xã Chân Lộc, Huyện Hố Nai, Tỉnh Đồng Nai

BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Chu kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BảnANCH SỐNG BẢN CHẤT TẤM KHÓA (tập trao)

12. Thanh và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số dư năm	Số phát sinh trong năm	Số cuối năm
	Phí lấp	Phí thu	Số phát sinh
Thuế thu nhập doanh nghiệp	116,067,213	+ 1,81,017,908	16,390,000 1,939,785,126
Thuế thu nhập cá nhân	-	- 44,593,000	34,857,000 30,093,000
Thuế tài nguyên	367,126,009	- 1,533,663,000	1,900,989,000
Thuế tài sản	-	+ 19,554,150	19,554,150
Tiền thuê đất (*)	- 2,127,569,000	+ 290,550,000	- 2,031,219,000
Phi bảo trì nhà	-	- 400,400,000	561,256,000 460,000
mạng	-	- 3,000,000	3,000,000
Các loại thuế khác	-	-	-
Phi, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	- 307,711,438	867,711,438
Công	<u>646,649,238</u>	<u>2,373,569,000</u>	<u>4,969,644,496</u> <u>3,385,667,588</u> <u>1,940,276,126</u> <u>2,033,219,000</u>

(\*) Là khoản tiền Quyết toán được giao đến được giao sẽ được Nhà nước trả trước vào thời điểm trả nộp trong 08 năm kể từ 01/01/2017.

Thứ hai: Giá trị giao dịch

Công ty nộp thuế giá trị giao dịch theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thứ ba: Kế toán doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế giá trị giao dịch cho các khoản thu nhập tiền thuê với thuế suất 20%.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

13. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay phải trả	541,198,763	278,855,267
Chi chi phí phải trả ngắn hạn khác	153,000,000	196,200,000
Công	<u>696,198,763</u>	<u>474,355,267</u>

14. Phí trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	5,754,373	
Công	<u>5,754,373</u>	

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYENEL FLC - ĐÔ LỊC HÀ LỘC  
 Địa chỉ: Thủ Chữ Từ, Xã Chà Lẽ, Huyện Hòn Lò, Tỉnh Thanh Hóa.  
 NẠO CAO TÀI CHÍNH

Chủ đầu tư chính xác thời ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản quyền minh bia: Cao Tài Chính (Điệp Thảo)

15. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

a) Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

	Số cuối năm			Số thời gian	
	Số có khai khang trắc nợ	Giai tri	Giai trì	Số có khai nang tết nợ	Số có khai nang tết nợ
Vay và mua thuê tài chính ngắn hạn phải trả trước thời gian	26.364.927.177	26.364.927.177	6.576.396.793	6.576.396.793	6.576.396.793
Vay ngắn hạn thành viên HĐQT quản trị	26.364.927.177	26.364.927.177	6.576.396.793	6.576.396.793	6.576.396.793
Vay Ông Trịnh Quốc Trọng	4.400.000.000	4.400.000.000	2.400.000.000	2.400.000.000	2.400.000.000
Vợ Bà Nguyễn Thị Hồng Mai	2.000.000.000	2.000.000.000	7.000.000.000	7.000.000.000	7.000.000.000
Vay Bà Trịnh Thị Thủy	19.964.927.177	19.964.927.177	4.176.396.793	4.176.396.793	4.176.396.793
Vay và mua thuê tài chính ngắn hạn phải trả trước thời gian	-	-	7.000.000.000	7.000.000.000	7.000.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả	-	-	-	-	-
Vay ngắn hạn 730 P Quản lý Cứu nhau Hà Nam	6.414.000.000	-	7.000.000.000	7.000.000.000	7.000.000.000
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	-	-	7.000.000.000	7.000.000.000	7.000.000.000
Vay Công ty TNHH Đầu tư Chấn Hỗn (JL)	-	-	-	-	-
<b>Tổng</b>	<b>32.778.927.177</b>	<b>32.778.927.177</b>	<b>15.557.6396.793</b>	<b>15.557.6396.793</b>	<b>15.557.6396.793</b>
Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn như sau:					
Số tiền vay	Kết chuyển từ phiên sinh trước	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm		
Số dư đầu năm	gắn	gắn	gắn		
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	7.000.000.000	-	-	(7.000.000.000)	-
Vay ngắn hạn các tổ chức	8.576.396.793	34.116.595.084	(16.327.974.700)	26.364.927.177	-
Vay dài hạn hạn trả	-	-	6.414.000.000	-	6.414.000.000
<b>Tổng</b>	<b>15.557.6396.793</b>	<b>34.116.595.084</b>	<b>6.414.000.000</b>	<b>(23.327.974.700)</b>	<b>32.778.927.177</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUNNEL FLC - ĐÔ LỄN HÀU LỘC

Địa chỉ: thôn Chùa Trà, xã Chèo Lộc, Huyện Hải Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

Địa chỉ: Tầng 1A, 1A1 CHUNG

Chủ đầu tư chính là: Ông Nguyễn Văn Hùng (12/01/2017)

Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Gạch Tunnel FLC

## b) Vay và nợ thuê tài chính đối bên

Là khoản vay dài hạn Ngân hàng TMCP Quốc gia- Chi nhánh Hà Nam. Chi tiết phát sinh trong

	Năm sau
Số dư đầu năm	311.640.000.000
Số tiền vay phát sinh	(2.709.500.400)
Số tiền vay đã trả	(6.514.000.000)
Kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn	22.426.500.000

Khoản vay dài hạn Ngân hàng TMCP Quốc gia- Chi nhánh Hà Nam theo các Hợp đồng sau:

-Hợp đồng cung cấp tín dụng số 2706.17.770.3089759 ID ngày 08/02/2017 xác nhận vay 15.990.000.000 VNĐ. Mục đích vay cho vay. În dây và thi công vách ngăn để thực hiện dự án nhà ở mặt tiền đường 1/26 (đại lộ 11-Đại lộ Nguyễn Huệ-Đô Lanes FLC-Đô Lanes Lộc, thời hạn vay 5 năm, lãi suất thời kỳ vay là 8%/năm). Khi kết thúc hợp đồng, lãi suất giảm 1,50%/năm. Khi kết thúc hợp đồng, lãi suất thời kỳ vay là 6%/năm. Thời hạn trả vay tối đa là 05/06/2022. Số vay là 15.990.000.000 VNĐ.

-Hợp đồng cho vay số 1310/2A.17.770.1089259 ID ngày 09/08/2017 số tiền vay 15.700.000.000 VNĐ. Mục đích vay chủ yếu để đáp ứng nhu cầu kinh doanh từ giải đoạn 1-2, án phải mua gạch Tunnel FLC- Đô Lanes Lộc, thời hạn vay 5 năm. Lãi suất thời kỳ vay định tại văn bản hợp đồng là 8%/năm. Khi kết thúc hợp đồng, lãi suất giảm 1,50%/năm. Khi kết thúc hợp đồng, lãi suất thời kỳ vay là 6%/năm. Thời hạn trả vay tối đa là 05/09/2021. Khoản vay được dùng để trang bị cho công trình Dự án Khu đô thị mới Thành Phố biển 4B (Khu đô thị mới Thành Phố biển 4B) tại xã Chèo Lộc, huyện Hải Lộc, tỉnh Thanh Hóa, thời gian 05/05/2017-07/2021, số vốn đầu tư là 15.063.500.000 VNĐ.

## 16. Vốn chủ sở hữu

### a) Bảng đối chiếu biến động vốn chủ sở hữu

	Vốn điều lệ của chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chia phần	Công
Số dư đầu năm trước	60.000.000.000	-	60.000.000.000
Tăng véra trong năm trước	-	464.268.871	464.268.871
Lợi nhuận trong năm trước	-	464.268.871	464.268.871
Số dư cuối năm trước	60.000.000.000	464.268.871	60.464.268.871
Số dư đầu năm này	60.000.000.000	6.926.111.206	6.926.114.206
Lợi nhuận trong năm này	-	-	-
Số dư cuối năm này	60.000.000.000	7.598.383.477	67.390.383.477
g) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu			



CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUNNEL FLC - ĐO LỀN HÀU LỘC

Địa chỉ: Thủ Công Tú, Xã Chùa Lộc, Huyện Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh

Chi nhánh tài chính bắc bộ: Ngày 31 tháng 12 năm 2017

Báo cáo thu nhập kinh doanh theo

**VI. THÔNG TIN BỐ SƯNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÁY TRONG BẢO CÀO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

	Doanh thu	Năm này	Năm trước
1.	Doanh thu kinh doanh và trang cấp sản phẩm	41.370.356.974	
	Cộng	<u>41.370.356.974</u>	
	<i>Doanh thu kinh doanh và trang cấp sản phẩm</i>	<i>Năm này</i>	<i>Năm trước</i>
	Công ty Cổ phần xây dựng FLC Poetry	26.570.265.002	
	Doanh thu bán thành phẩm		
2.	Giá vốn hàng bán	25.049.632.855	
	Cộng	<u>25.049.632.855</u>	
	<i>Doanh thu kinh doanh tài chính</i>	<i>Năm này</i>	<i>Năm trước</i>
	Lãi tiền gửi không ký hạn	1.306.440	9.092.674
	Lãi và các khoản từ chênh khẩn	1.511.320.000	684.152.000
	Cộng	<u>1.512.626.440</u>	<u>613.257.674</u>
3.	Chi phí tài chính		
	Chi phí lãi vay	2.202.795.507	
	Chi phí khác	43.729.300	9.062.553
	Cộng	<u>2.246.524.807</u>	<u>9.062.553</u>
4.	Chi phí biến động		
	Chi phí chuyển biến	1.373.515.700	
	Chi phí vận chuyển	2.703.788.335	
	Cộng	<u>4.077.304.035</u>	
5.	Chi phí quản lý doanh nghiệp		
	Chi phí cho nhân viên	741.244.292	
	Chi phí văn phòng	76.216.998	
	Chi phí đổi dòng sản phẩm	78.484.286	
	Chi phí khấu hao tài sản cố định	660.292.518	
	Thuế, phí và lệ phí	384.813.783	
	Các chi phí khác	518.402.896	21.859.032
	Cộng	<u>2.459.454.773</u>	<u>23.889.032</u>

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL PLC - ĐÓ LÈN HÀU LỘC**

96 đường Chùa Chu, Thị trấn Chợ Lách, Huyện Hòn Đất, Tỉnh Bình Định

BẢN SAO CÁC TÀI LIỆU

Đã ký và xác nhận ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản sao minh Bao Bảo số: 00000000000000000000000000000000

**7. Chi phí khấu**

	Năm 2009	Năm trước
Thuế bị phạt, bịзы,罰	76.361.923	580.336.089
Các chi phí khác	217.595.560	
<b>Tổng</b>	<b>313.957.425</b>	

**8. Chi phí thuế TNDN hợp thành**

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được du lịch như sau:

	Năm 2009	Năm trước
Tổng lợi nhuận kinh doanh năm		
Các khoản điều chỉnh tăng giảm lợi nhuận kinh doanh để xác định lợi nhuận chia thuỷ thu nhập doanh nghiệp	313.957.425	
- Các khoản điều chỉnh tăng	313.957.425	
Phí bảo hành và/hoặc hành chính	76.361.923	
Chi phí không hợp lý	217.595.560	
- Các khoản điều chỉnh giảm	9.050.089.519	
Thu nhập chịu thuế		
Thu nhập doanh nghiệp	9.050.089.519	
Thuế suất thuế tim nhập doanh nghiệp	20%	
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phí thường	1.810.017.908	116.067.218
Biểu chính thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp		
Một số các năm trước		
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	1.810.017.908	116.067.218

**9. Lãi cơ bản trên cổ phần**

	Năm 2009	Năm trước
Lợi nhuận kinh doanh thu nhập doanh nghiệp	6.926.114.206	454.268.871
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kinh doanh để xác định lợi nhuận năm kinh doanh		
so sánh với số phần vốn		
Lợi nhuận kinh doanh so sánh với số phần	6.926.114.206	454.268.871
Số lượng bình quân giá quyền của cổ phần phổ thông đang lưu hành trong năm	6.900.000	4.947.069
Lãi cơ bản trên cổ phần	1.154	115

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân (trong năm) được tính như sau:

	Năm 2009	Năm trước
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	6.000.000	4.947.069
Änh hưởng của phát hành cổ phiếu trong năm		
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	6.000.000	4.947.069

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL FLC - ĐO LÉN HẬU LỘC

Địa chỉ: Chùa Trè, Xã Chà Lò, Huyện Hòn Đá, Tỉnh Thanh Hoá

BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho ban tài chính kinh doanh ngày 31 tháng 12 năm 2017

Hoa thooth minh Báo cáo tài chính (dựa theo)

VỊT. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢO CAO LỘC  
CHUYỂN TIỀN TẾ

1. Các giao dịch không thông thường.

Tổng số tiền: 0 đồng

Giảm số tiền: 0 đồng

phiết thu - phiết trả

Năm này: 1.355.082.617  
Năm trước: 1.355.082.617

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Thông tin về các bên liên quan

Các bên liên quan với Doanh nghiệp bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các hòa giải viên khác.

A. Giao dịch và sở đú với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt:

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mới tham gia vào Ban điều hành và thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các nghiệp vụ phát sinh chính trong năm kiểm toán Công ty và các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Năm này	Năm trước
Tạm ứng	217.510.139	3.300.000.000
Hỗn ứng	189.276.39	3.300.000.000
Vay thành viên HDQT	34.116.505.084	14.066.796.793
Trả tiền vay thành viên HDQT	16.527.974.700	5.416.000.000
Ủy thác đầu tư chứng khoán cho thành viên HDQT	10.350.000.000	2.990.000.000
Nhận lại tiền mua thắc đầu tư chứng khoán	9.770.400.000	2.090.000.000
Nhận lãi hoặc đồng ý thắc đầu tư	1.511.320.000	694.165.000

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ ròng xác định vẫn quản lý chủ chốt đang trình bày tại  
thuộc tính số V.A. V.15.  
Thứ nhất danh sách Ban Điều Hộ

	Năm này	Năm trước
Tiền lương, thương	169.131.008	124.067.000
Thứ lao động quản trị	60.000.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYVEL FLC - BỘ LỀN HẬU LỘC

Địa chỉ: Thị trấn Chợ Lách, Xã Chợ Lách, Huyện Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí Minh

BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (BCTC)

B. Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Doanh nghiệp bao gồm: các công ty con, các công ty liên kết, cổ sở kinh doanh, đồng kiểm soát, các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp quyết định về Doanh nghiệp và các thành viên mới tham gia vào doanh nghiệp, các doanh nghiệp do các nhà đầu tư quản lý chủ chốt và các thành viên mới tham gia vào doanh nghiệp của Doanh nghiệp và các thành viên mới tham gia vào doanh nghiệp của Doanh nghiệp.

Các bên liên quan khác với Doanh nghiệp gồm:

Bên liên quan khác	Năm qua hết	Năm trước
Công ty Cổ phần tập đoàn FLC	29.227.511.500	19.893.651.500
Công ty Cổ phần xây dựng FLC Faros	278.055.267	278.055.267
Giao dịch với các bên liên quan khác	Năm qua hết	Năm trước
Các nghiệp vụ thanh toán phát sinh trong năm gồm Công ty với các bên liên quan khác như sau:		

Công ty Cổ phần xây dựng FLC Faros

Phí thuê nhà trong Gebäude, khách sạn

Thu tiền cung cấp hàng hóa, dịch vụ

3. Chi phí và vay vốn kinh

Chi phí lãi vay vốn cho các  
khoản vay riêng biệt

Cộng

4. Rút ra tiền mặt

Rút ra tiền mặt là rút ra mà móc bén thanh giao trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ vào mục đích ban đầu và tài chính cho Công ty. Công ty có các rủi ro sử dụng số vốn các khoản phải trả Công ty và nhau vi phạm kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải trả công ty tài chính) khách hàng và hoạt động tài chính (bốn chữ số ngắn hàng, cho vay và các công ty tài chính khác).

Phí vay vốn kinh

Công ty giảm thiểu rủi ro tin dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu minh bạch và rõ ràng về các điều kiện giao dịch lần đầu hay sau đó so với các khoản phải trả khác. Trên cơ sở này và nhằm giảm thiểu rủi ro thương xuyễn thanh toán đối với các khoản phải trả Công ty, Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tin dụng không tập trung vào một khách hàng单一客户。

Trả gửi ngắn hạn

Phí trả tiền gửi ngắn hạn của Công ty được ghi tại các sổ teczeng xem, số vay tín ở Việt Nam, Công ty nhận thấy mức độ lấp trống rủi ro tin dụng đối với tiền gửi ngắn hạn là thấp.

5. Rút ra thanh khoản

Rút ra thanh khoản là mòn Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiên tai, Ban Tỉnh Giám đốc shrine trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Bởi vì thành phần cấu Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệnh nhau.

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUNNEL FLC - ĐÔ LỆNH HÀI LỘC

Địa chỉ: Thủ Chữ Tà, Xã Cảnh Lộc, Huyện Cảnh Lộc, Tỉnh Thanh Hóa

HẠO CAO TẦU CHUYỀN

Chotrìnhtichkếtthuộctayngày31tháng12năm2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tiếp theo

Công ty quản lý rủi ro thành khoản thặng quyền việc duy trì một hưng kiện và các khoản vay trong  
đóng tiền gửi hợp đồng và các khoản vay trước sau khen Trong Giảm đặc cho là ổn để đáp ứng nhu cầu  
hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về lãi suất và lãi suất.

Thiệt hại thành toán của các khoản nợ phải trả tài chính đơn vị có thể khoản thành toán dự kiến theo  
hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trú xuống	Tính 1 năm	Tính 5 năm	Công
Số cuối năm				
Vay và nợ	32,778,927,177	22,426,500,000	55,205,427,177	
Phí trả trước bán	2,546,181,124	-	2,546,181,124	
Các khoản phải trả khác	1,265,111,490	-	1,265,111,490	
<b>Công</b>	<b>36,590,218,791</b>	<b>22,426,500,000</b>	<b>59,916,719,781</b>	

#### Số đầu năm

Vay và nợ	13,576,396,791	-	13,576,396,791
Phí trả trước bán	3,872,355,700	-	3,872,355,700
Các khoản phải trả khác	943,019,267	-	943,019,267
<b>Công</b>	<b>18,391,771,760</b>		<b>18,391,771,760</b>

Công ty cho rằng mức độ R/R trong rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh  
trả các khoản nợ đến hạn và không có rủi ro cao đối với việc trả nợ. Công ty có khả năng thanh  
trả các khoản nợ đến hạn và không có rủi ro cao đối với việc trả nợ. Công ty có khả năng thanh  
trả các khoản nợ đến hạn và không có rủi ro cao đối với việc trả nợ.

#### 6. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị số sách	Giá trị hợp lý
Số cuối năm	Số đầu năm	Số đầu năm
<b>Tài sản tài chính</b>		
Tiền và các khoản vay dương tính	1,701,338,433	1,029,426,999
Phí thu nhập hàng	9,707,560,000	9,707,560,000
Các khoản phải thu khác	2,406,503,335	1,431,795,000
<b>Công</b>	<b>13,875,401,768</b>	<b>12,475,251,909</b>

  

	Ng phải trả tài chính	Giá trị hợp lý
Số cuối năm	Số đầu năm	Số đầu năm
<b>Ng phải trả tài chính</b>		
Vay và nợ	15,376,396,791	55,205,427,177
Phí trả trước bán	2,546,181,124	2,546,181,124
Các khoản phải trả khác	1,265,111,490	1,265,111,490
<b>Công</b>	<b>59,016,719,781</b>	<b>18,391,771,760</b>

#### 6. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị hợp lý	Giá trị hợp lý
Số cuối năm	Số đầu năm	Số đầu năm
<b>Tài sản tài chính</b>		
Tiền và các khoản vay dương tính	1,701,338,433	1,029,426,999
Phí thu nhập hàng	9,707,560,000	9,707,560,000
Các khoản phải thu khác	2,406,503,335	1,431,795,000
<b>Công</b>	<b>13,875,401,768</b>	<b>12,475,251,909</b>
<b>Ng phải trả tài chính</b>		
Vay và nợ	15,376,396,791	55,205,427,177
Phí trả trước bán	2,546,181,124	2,546,181,124
Các khoản phải trả khác	1,265,111,490	1,265,111,490
<b>Công</b>	<b>59,016,719,781</b>	<b>18,391,771,760</b>

Công ty sử dụng phương pháp rõ giá định sau để xác định giá trị hợp lý:

- Giá trị hợp lý cần bao gồm, tiền gửi ngân hàng ngắn hạn, các khoản phải thu khách hàng, phải trả cho người bán và ủy thác mua bán hàng, tiền gửi ngắn hạn, các khoản vay ngắn hạn, các khoản mục may đo, những công cụ tài sản ký hàn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản phải thu và cho vay có lãi suất cố định hoặc thay đổi theo định  
giá dùn trên các thông tin như lãi suất, rủi ro, khả năng trả nợ và thời gian đến hạn thanh toán

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUYNEL, FLC - ĐỘI LÌEN HAU LỌC

Địa chỉ: Thủ Chữ Tu, Xã Chùa Lộc, Huyện Hố Lác, Tỉnh Thanh Hóa

ĐÁO CAO TỐI CHẾ HỢP

Chọn mua chính xác thời gian 31 tháng 12 năm 2017

Bản thunders acidic Bão chờ tài chính (tệp docx)

Akhôn ax. Trên cơ sở đánh giá này Công ty mua lô đất phảng chia phần có khả năng không thể  
bán được.

- Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính vẫn sáng để bán được và sau đó mua lại không chênh lệch với giá công bố giao dịch tại ngày kết thúc năm tài chính. Giá trị hợp lý của các tài sản tài  
chính vẫn sáng để bán chia làm năm sẽ được xác định bằng cách: phương pháp định giá phái hợp

## 7. Rút ra khỏi trường

Rút ra khỏi trường là rút ra mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính  
chưa sẽ biến động theo đường they vẫn chưa giá trị trong. Rút ra khỏi trường bao gồm 3 logic: rút ra  
ngay lập tức rút ra là xuất và rút ra về giá đầu tư.  
Các phân tích về doanh trich bay thường được lập trên cơ sở giá trị các khoản nợ và tài sản tài sản là không thay đổi.

### Rút ra ngoại tệ

Rút ra ngoại tệ là rút ra mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính  
này biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

### Rút ra đối thủ

Rút ra đối thủ là rút ra mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ  
biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rút ra tài sản của Công ty tài sản liên quan đến rủi ro tài sản

Công ty spans lý rủi ro tài sản bằng cách phân tích tình hình tài trường để xác định các tài sản có  
kết thúc và vẫn đảm bảo giá hạn quan trọng và rủi ro của mình.

### Rút ra rủi ro khác

Rút ra về giá khác là rút ra mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ  
biến động theo những thay đổi của giá thị trường, ngoài ra còn là rủi ro giá hối đoái.

### Thường xuyên so sánh

Số liệu so sánh là báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã  
được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Khoa Việt

lập ngày 28 tháng 2 năm 2018

### Người lập biên

Nguyễn Thị Thu Huong

Kế toán trưởng

Trần Thị Phú

Trần Thị Phú



Nguyễn Thị Thu Huong

Nguyễn Thị Thu Huong

Trần Thị Phú